

MÔN MĨ THUẬT

ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo Quyết định số 16/20006/QĐ-BGDĐT, ngày 05/5/20006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình Giáo dục phổ thông, trong đó có môn Mĩ thuật đã được ban hành và thực hiện trong các trường tiểu học trên phạm vi toàn quốc.

Một trong những đặc điểm của nội dung Chương trình Giáo dục Mĩ thuật phổ thông nói chung và ở cấp Tiểu học nói riêng, có cấu trúc đồng tâm trong các khối lớp; theo bài học của các phân môn:

- Vẽ theo mẫu;
- Vẽ trang trí;
- Vẽ tranh;
- Tập nặn tạo dáng và xé dán giấy;
- Thường thức Mĩ thuật (xem tranh, xem tượng).

Ngày 12/5/2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 2017/BGDĐT-GDTH về việc phát huy kết quả của “Dự án hỗ trợ Giáo dục Mĩ thuật cấp Tiểu học” (SAEPS) vận dụng vào dạy – học môn Mĩ thuật theo Chương trình Giáo dục Mĩ thuật cấp tiểu học hiện hành. Theo đó, các trường tiểu học (ở một số địa phương) đã áp dụng hướng tiếp cận mới trong dạy học Mĩ thuật vào Chương trình hiện hành. Theo đó nội dung dạy học thực hiện theo chủ đề, với các hình thức thực hành tạo hình hai chiều (2D), ba chiều (3D) bằng các chất liệu khác nhau (trong đó có vật liệu tự sưu tầm, phế liệu tái sử dụng).

Như vậy, thực tế dạy học Mĩ thuật ở trường tiểu học hiện nay, ngoài các trường đang thực hiện dạy học theo Chương trình hiện hành, còn có các trường tổ chức dạy học theo chủ đề (vận dụng kết quả từ dự án SAEPS).

Căn cứ quy định về Chuẩn kiến thức, kĩ năng của Chương trình hiện hành, đồng thời tiếp cận định hướng hình thành phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong dạy học và thực tế dạy học môn Mĩ thuật hiện nay, nhóm biên soạn xây dựng nội dung đánh giá định kì theo các khối/lớp ở cấp Tiểu học như sau:

LỚP 1

LỚP 1, GIỮA HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 9 bài (hoặc chủ đề), với các nội dung thuộc lĩnh vực (phân môn) mĩ thuật: Thường thức mĩ thuật; Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Xem tranh thiếu nhi và tranh phong cảnh.
- Vẽ nét thẳng, vẽ nét cong
- Màu và vẽ màu vào hình đơn giản; Vẽ màu vào hình quả (trái) cây
- Vẽ hình vuông và hình chữ nhật; vẽ hình tam giác; Vẽ hoặc nặn quả dạng tròn

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Làm quen với môn học và biết được những đồ dùng cần thiết trong học Mĩ thuật.
- Biết phân biệt được tranh và ảnh.
- Nhận biết được các đường nét và một số hình cơ bản.
- Nhận biết được các màu cơ bản trong hộp màu và biết sự phong phú của màu sắc trong thiên nhiên. Biết vẽ màu theo ý thích vào hình vẽ.
- Biết sử dụng đường nét đơn giản hoặc giấy màu, giấy báo, giấy bìa, đất nặn (đất sét) để vẽ, cắt/xé dán, nặn tạo một số hình cơ bản và một số hình ảnh, sự vật, đồ vật, hình dáng người, con vật,... đơn giản, quen thuộc hàng ngày thể hiện nội dung bài học/chủ đề.
- Bước đầu làm quen với học tập hợp tác và chia sẻ, trao đổi với bạn về nội dung học tập và cảm nhận về sản phẩm tạo hình.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì I (Lớp 1)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng của môn Mĩ thuật, đến giữa học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

- 1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
1.1.1	Biết một số đồ dùng cần thiết trong học Mĩ thuật			
1.1.1.1	Hộp màu, bút chì, giấy màu, hồ (keo) dán, đất nặn (đất sét)			
1.1.1.2	Vở thực hành/giấy A4 hoặc giấy đã sử dụng một mặt			
1.1.1.3	Sưu tầm các vật đồ dùng, đồ vật: len, sợi, lá cây, vỏ hộp giấy, hộp nhựa,...			
1.1.2	Biết và vẽ được một số loại đường nét tạo hình ảnh đơn giản			
1.1.2.1	Vẽ các đường nét thẳng (ngang, dọc, xiên chéo, gấp khúc)			
1.1.2.2	Vẽ các đường nét cong, lượn			
1.1.2.3	Biết sử dụng đường nét, vẽ được các hình ảnh hay sự vật, hiện tượng,... quen thuộc vào khuôn khổ giấy/vở, tạo bức tranh đơn giản			
1.1.3	Nhận biết được màu sắc trong hộp màu và trong thiên nhiên			
1.1.3.1	Gọi tên được các màu cơ bản và nhận biết được các màu trong hộp màu			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
1. 1.3.2	Gọi tên được một số màu sắc quen thuộc trong thiên nhiên			
1. 1.3.3	Sử dụng màu sắc theo ý thích và biết vẽ màu vào hình vẽ			
1. 1.4	Thực hiện được một số thao tác với các dụng cụ, đồ dùng học tập để tạo hình theo ý thích			
1. 1.4.1	Vẽ, cắt/xé dán, xếp giấy/bìa tạo một số hình cơ bản: vuông, tam giác...			
1. 1.4.2	Vẽ, cắt/xé dán, ghép, xếp giấy/bìa,... tạo hình một số đồ vật, sự vật có dạng hình cơ bản: nhà, mặt trời, cây, quả tròn, hoa, con vật,...			
1. 1.4.3	Bước đầu biết nặn, ghép tạo hình khối đơn giản: quả tròn, người			
1. 1.4.4	Bước đầu biết cắt/xé dán, sắp xếp hình ảnh vào giấy/trang vở, thể hiện bức tranh đơn giản theo ý thích.			
1.1.5.	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
1.1.5.1	Bước đầu cùng bạn trao đổi nội dung học tập của bài học/chủ đề			
1.1.5.2	Tập cảm nhận và mô tả hình ảnh trên tranh/bài vẽ, sản phẩm tạo hình			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì I, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 15 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

VÍ DỤ MINH HOẠ (Giữa học kì I, Lớp 1)

- Kết quả học tập của mỗi học sinh sau khi học đến giữa kì I, được đánh giá lượng hoá, dựa trên: **5 tiêu chí và 15 chỉ báo** theo các nội dung trong Bảng tham chiếu.

- Giáo viên dựa vào biểu hiện của học sinh theo nội dung từng *Chỉ báo* của các *Tiêu chí* để đánh giá theo các mức: *Hoàn thành tốt* (HTT); *Hoàn thành* (HT); *Chưa hoàn thành* (CHT).

A. Đánh giá theo từng chỉ báo của tiêu chí

1. **Tiêu chí 1: có 3 chỉ báo**, biểu hiện ý thức chuẩn bị dụng cụ học tập mỹ thuật của học sinh trong các buổi học đến giữa học kì I.

- *Hoàn thành tốt*: là những học sinh chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập theo từng chỉ báo.
- *Hoàn thành*: là những học sinh chuẩn bị còn thiếu dụng cụ học tập một vài lần.
- *Chưa hoàn thành*: là những học sinh không hoặc nhiều lần thiếu dụng cụ học tập.

2. Tiêu chí 2: có 3 chỉ báo, biểu hiện sự nhận biết, kĩ năng vẽ đường nét cơ bản và kết quả vẽ các hình đơn giản theo ý thích, tưởng tượng của học sinh về: hình ảnh tự nhiên, hình cơ bản, hoa quả, con vật...; thể hiện hình và màu sắc thành bức tranh đơn giản.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh vẽ được các đường nét, biểu đạt được hình vẽ theo cảm nhận về các hình ảnh tưởng tượng trên giấy/vở vẽ.

– **Hoàn thành:** là những học sinh còn một vài lần chưa thể hiện được hình

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không vẽ được hình ảnh muốn biểu đạt. Hoặc thể hiện hình vẽ không biểu hiện được đối tượng, sau nhiều lần được giáo viên hướng dẫn.

3. Tiêu chí 3: có 3 chỉ báo, biểu hiện sự nhận biết màu sắc cơ bản trong hộp màu,... và biết dùng màu sắc để vẽ được vào các hình vẽ của bản thân, hay hình có sẵn

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh nhận biết, đọc tên màu cơ bản và dùng màu để vẽ được vào các hình theo nội dung học tập.

– **Hoàn thành:** là những học sinh còn một vài lần chưa thể hiện được hình

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không vẽ được hình ảnh muốn biểu đạt.

4. Tiêu chí 4: có 4 chỉ báo, với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Bước đầu xé dán giấy tạo được hình vuông, chữ nhật (không bắt buộc phải đúng hình cơ bản); (2). Xé dán giấy mô phỏng hình: nhà, cây, hoa, quả, con vật đơn giản...; (3). Bước đầu nặn đất mô phỏng được hình khối, hình người; hoặc tập ghép dính vỏ hộp thành khối lớn hơn, thể hiện được khối nhà, ô tô; (4). Dùng các hình xé giấy, sắp xếp dán trên giấy/vở, thể hiện được bức tranh đơn giản theo nội dung học tập.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh thực hiện được 4 chỉ báo, với biểu hiện về: các thao tác xé giấy, nặn đất hay ghép vỏ hộp; thể hiện được vật thể đúng như yêu cầu học tập. Vẽ/xé dán giấy thể hiện được bức tranh theo tưởng tượng từ các đường nét và hình cơ bản.

– **Hoàn thành:** là những học sinh có một vài sản phẩm chưa thể hiện được nội dung thực hành.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không thực hiện được sản phẩm, hoặc chỉ làm được một vài sản phẩm, nhưng không đẹp.

5. Tiêu chí 5: có 2 chỉ báo về khả năng hợp tác trong học tập và cảm nhận về sản phẩm.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh tích cực trao đổi với bạn về nội dung học tập, cùng bạn bàn về sản phẩm và cách làm sản phẩm; cùng bạn thực hành trong hoạt động nhóm. Biết mô tả sơ lược về hình, màu của vật thể (theo bài học); nói về nội dung sản phẩm của mình, của bạn như thế nào.

– **Hoàn thành:** là những học sinh đã cùng bạn trao đổi trong học tập, nhưng chưa mạnh dạn có ý kiến hoặc chỉ nói khi giáo viên gợi ý.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không tham gia học tập cùng các bạn, ít chia sẻ trong hoạt động nhóm, mặc dù có nhắc nhở động viên của giáo viên.

B. Kết quả đánh giá tổng hợp giữa kì I, theo 15 chỉ báo của 5 tiêu chí:

Căn cứ tổng số chỉ báo đã đạt, đánh giá chung theo quy ước sau:

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh đạt 15 chỉ báo (100%) HTH và HT của 5 tiêu chí.

* Trong đó có số chỉ báo đạt $\geq 3/4$ ở mức HTT. Không có chỉ báo ở mức CHT.

- **Hoàn thành:** là những học sinh đạt $< 3/4$ và $> 1/4$ ở mức HHT và HT

(còn $1/4$ số chỉ báo CHT).

- **Chưa Hoàn thành:** là những học sinh đạt $\geq 1/4$ số chỉ báo ở mức CHT.

LỚP 1, CUỐI HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 18 bài/các chủ đề. Tại thời điểm đánh giá, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu, Vẽ trang trí, Vẽ tranh với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ quả dạng (dạng tròn); Vẽ con cá; Vẽ cây.
- Vẽ màu vào hình vẽ ở đường diềm; Vẽ màu vào hoạ tiết ở hình vuông.
- Vẽ tự do; Vẽ hoặc xé dán lọ hoa; Vẽ tranh “Ngôi nhà của em”.

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến, cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Vẽ hoặc cắt/xé dán được hình vật thể có cấu tạo đơn giản (hình con vật, cây và quả); có thể vẽ thêm chi tiết theo ý thích.

- Nhận biết, gọi tên được các màu trong hộp màu, biết được sự phong phú của màu sắc ở các hình ảnh, sự vật, đồ vật... quen thuộc hàng ngày.

- Vẽ màu theo ý thích và tô màu gọn vào hình vẽ trang trí đường diềm; hình vuông.

- Thể hiện được bức tranh tưởng tượng, vẽ màu; xé dán giấy theo nội dung bài học/chủ đề

- Làm quen và tập sử dụng một số vật sưu tầm/tái sử dụng dạng mỏng hoặc khối đơn giản để tạo hình ảnh quen thuộc theo ý thích.

- Hứng thú học tập, hợp tác trao đổi với bạn về nội dung học tập và cảm nhận về các sản phẩm đã tạo hình.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì I (Lớp 1)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến cuối học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HHT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HHT (3)
1.2.1	Nhận biết, dùng đường nét, màu sắc vẽ tranh theo ý thích			
1.2.1.1	Gọi tên các màu có ở một số tranh, ảnh			
1.2.1.2	Nhận biết một số loại đường nét trong tranh, ảnh			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
1.2.1.3	Sử dụng đường nét, vẽ được hình ảnh đơn giản, gần gũi trong cuộc sống, có thêm chi tiết sinh động			
1.2.1.4	Biết vẽ nét, vẽ màu tạo được bức tranh/sản phẩm theo ý thích			
1.2.2	Thực hiện được một số thao tác với các dụng cụ, đồ dùng học tập để tạo hình theo ý thích bằng các chất liệu khác nhau			
1.2.2.1	Vẽ, cắt/xé dán giấy màu, giấy báo, bìa,... sắp xếp sợi dây, lá cây			
1.2.2.2	Nặn; ghép, dính vỏ hộp giấy bìa,... tạo hình sản phẩm đơn giản			
1.2.2.3	Bước đầu làm quen với việc sắp xếp các hình ảnh đơn lẻ để tạo bố cục, thể hiện được bức tranh theo ý thích			
1.2.3	Hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			
1.2.3.1	Biết cùng bạn trao đổi nội dung học tập của bài học/chủ đề			
1.2.3.1	Biết cảm nhận và mô tả được sản phẩm tạo hình và tác phẩm mỹ thuật giới thiệu trong chương trình			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 3 tiêu chí với 9 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 1, GIỮA HỌC KÌ II, MÔN MỸ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 26 tiết/ 26 bài/các chủ đề (26 tuần); Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Tập nặn tạo dáng và Thường thức mỹ thuật với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ con vật (con gà và vật nuôi trong nhà, vẽ cây và nhà; chim và hoa).
- Vẽ màu sắc và hoạ tiết vào hình vuông. Vẽ màu vào hình tranh dân gian.
- Vẽ tranh: Vẽ màu vào tranh phong cảnh.
- Quả chuối; tạo hình ô tô.
- Xem tranh các con vật.

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Dùng đường nét để vẽ được hình ảnh các con vật khác nhau, cây, hoa lá và ngôi nhà.
- Biết sắp xếp các hình vẽ phù hợp với khuôn khổ trang giấy.
- Biết sử dụng màu sắc vẽ màu gọn vào hình trên bài vẽ/sản phẩm.
- Sử dụng đất nặn (đất sét hoặc các vật tìm được/vật tái sử dụng đơn giản) tạo hình được quả cây và ô tô theo khối cơ bản.
- Sử dụng được giấy màu, xé/cắt dán hình ảnh theo ý thích theo nội dung bài học/chủ đề.
- Biết hợp tác, trao đổi với bạn về nội dung học tập và có cảm nhận về sản phẩm tạo hình, tranh vẽ/tác phẩm mỹ thuật.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì II (Lớp 1)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

- 1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
 2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
 3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
1.3.1	Biết sử dụng đường nét khác nhau để tạo hình và vẽ màu theo ý thích			
1.3.1.1	Vẽ tiếp hình, vẽ màu vào hoạ tiết trang trí, tập tạo hoạ tiết			
1.3.1.2	Bước đầu vẽ được hình đồ vật, sự vật hiện tượng, phương tiện sinh hoạt,... đơn giản			
1.3.1.3	Bước đầu vẽ được hình dáng người đơn giản			
1.3.1.4	Sử dụng màu sắc và vẽ màu vào hình vẽ trang trí theo ý thích			
1.3.1.5	Biết sắp xếp hình ảnh, hình vẽ..., để vẽ được bức tranh theo ý thích			
1.3.2	Biết sử dụng đất nặn (đất sét) và một số vật liệu sưu tầm/tái sử dụng để tạo các hình ảnh quen thuộc hàng ngày			
1.3.2.1	Bước đầu biết, tạo hình được sản phẩm 3 chiều (3D) đơn giản			
1.3.3.2	Biết trang trí thêm vào các sản phẩm đã tạo hình			
1.3.3	Biết chia sẻ, hợp tác với bạn và cảm nhận sản phẩm mỹ thuật			
1.3.3.1	Biết trao đổi, chia sẻ với bạn về nội dung/nhiệm vụ học tập			
1.3.3.2	Biết mô tả và thể hiện cảm nhận về sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 3 tiêu chí với 9 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 1, CUỐI HỌC KÌ II, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 34 tiết/34 bài/các chủ đề (34 tuần). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Tập nặn tạo dáng và Thường thức mỹ thuật với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ tiếp hình và vẽ màu vào hình vuông, đường diềm; Vẽ đường diềm trên váy áo.
- Vẽ tranh đàn gà; Vẽ cảnh thiên nhiên; Vẽ tranh bé và hoa; Đề tài tự do.
- Vẽ hoặc nặn cái ô tô.
- Xem tranh thiếu nhi về đề tài sinh hoạt.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Biết và vẽ được bức tranh đơn giản về nội dung cho trước hay tự chọn theo ý thích.
- Biết tạo hình được từ đất nặn (đất sét) thể hiện nội dung chủ đề/bài học theo ý thích.
- Biết sử dụng một số vật liệu suu tầm/tái sử dụng để tạo hình ảnh, hình khối có sự đa dạng.
- Biết sắp xếp hình ảnh, hình vẽ có phù hợp trong khuôn khổ giấy.
- Biết sử dụng màu sắc thể hiện hình ảnh về chủ đề/bài học và cảm xúc.
- Biết mô tả và có cảm nhận về đường nét, màu sắc, hình ảnh chính trong bức tranh/sản phẩm tạo hình.
- Biết hợp tác với bạn, trao đổi và tạo hình sản phẩm của nhóm.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì II (Lớp 1)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến cuối học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

- 1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
1.4.1	Bước đầu biết vẽ/cắt xé, dán giấy thể hiện bức tranh và trang trí theo ý thích			
1.4.1.1	Bước đầu biết vẽ/cắt, xé dán hoạ tiết và vẽ màu theo ý thích, thể hiện hình vẽ hay hình trang trí			
1.4.1.2	Bước đầu biết vẽ/cắt, xé dán hình ảnh yêu thích, có chi tiết sinh động			
1.4.1.3	Bước đầu biết vẽ/cắt, xé dán thể hiện bức tranh sự phù hợp với chủ đề; vẽ thêm hình ảnh tạo sự sinh động cho sản phẩm			
1.4.1.4	Sử dụng được màu sắc theo ý thích, tạo sự hấp dẫn trên các hình vẽ (nhân vật, cảnh vật...), của bức tranh			
1.4.2	Bước đầu sử dụng đất nặn (đất sét) và một số vật liệu sưu tầm/tái sử dụng để tạo các hình ảnh quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày			
1.4.2.1	Bước đầu biết tạo hình các sản phẩm 3D (bằng đất nặn hay các vật liệu đơn giản) theo ý thích			
1.4.2.2	Biết sử dụng và thể hiện được màu sắc phong phú trên sản phẩm trang trí ứng dụng đơn giản			
1.4.2.3	Bước đầu biết sắp xếp các sản phẩm 3D đơn lẻ, để tạo thành bố cục đơn giản trên mặt bàn, bảng học sinh			
1.4.3	Biết cảm nhận, chia sẻ, hợp tác với bạn			
1.4.3.1	Bước đầu biết trao đổi, chia sẻ với bạn về nội dung/nhiệm vụ học tập			
1.4.3.2	Bước đầu biết mô tả và thể hiện cảm nhận về sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá cuối năm học (lượng hoá dựa trên 3 tiêu chí với 9 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 2

LỚP 2, GIỮA HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 9 tiết/9 bài/các chủ đề (9 tuần). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Tập nặn tạo dáng và Thường thức mỹ thuật với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ lá cây; Vẽ cái mũ.
- Vẽ đậm, vẽ nhạt; Màu sắc, cách vẽ màu vào hình có sẵn.
- Đề tài *Vườn cây; Em đi học.*
- Xem tranh thiếu nhi; Xem tranh Tiếng đàn bầu.
- Nặn hoặc vẽ, xé dán con vật.

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Tập quan sát, nhận biết vẻ đẹp và tập phân biệt kích thước của mẫu.
- Biết vẽ/tạo hình, mô phỏng được vật mẫu theo ý thích (hoặc theo tưởng tượng).
- Biết vẽ được màu đậm, màu nhạt và gọn, kín màu vào hình vẽ.
- Biết vẽ tiếp được hoạ tiết và tô màu vào hình trang trí.
- Chọn nội dung, sắp xếp hình vẽ/hình ảnh theo đề tài/chủ đề.
- Biết cách nặn hoặc vẽ, xé/cắt dán được hình con vật quen thuộc theo ý thích.
- Bước đầu làm quen với tranh của hoạ sĩ; cảm nhận vẻ đẹp của tranh thiếu nhi.
- Tập cùng bạn trao đổi về nội dung học tập/chủ đề và sắp xếp sản phẩm theo ý thích.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì I (Lớp 2)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): Học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): Học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): Học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.1.1	Biết vẽ/tạo hình vật mẫu đơn giản: vẽ lá cây, cái mũ (hoặc các đồ vật khác theo ý thích)			
2.1.1.1	Nhận biết hình dáng, đặc điểm của mẫu vẽ			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.1.1.2	Biết cách vẽ và vẽ được lá cây, cái mũ (hoặc cắt, xé dán, ghép... đồ vật đơn giản quen thuộc khác); có thể trang trí thêm theo ý thích.			
2.1.1.3	Biết sắp xếp hoặc liên kết các hình vẽ, hình cắt/xé dán tạo bố cục đơn giản trên sản phẩm			
2.1.2	Biết vẽ/tạo hình ảnh cho đề tài/chủ đề quen thuộc và vẽ màu cho sản phẩm/bài vẽ			
2.1.2.1	Làm quen với vẽ tranh đề tài và chọn được nội dung, vẽ/tạo hình theo đề tài/chủ đề: <i>Vườn cây; Em đi học...</i>			
2.1.2.2	Biết vẽ và làm quen với sắp xếp hình ảnh (hoặc nặn, xé/cắt dán...) tạo bố cục tranh/hoạt cảnh theo ý thích.			
2.1.2.3	Biết chọn màu theo ý thích; vẽ được màu gọn vào hình sản phẩm/bài vẽ.			
2.1.3	Bước đầu cảm nhận vẻ đẹp của tranh thiếu nhi và tranh họa sĩ			
2.1.3.1	Nhận biết nội dung, bước đầu cảm nhận về tác phẩm hội họa qua bức tranh <i>Tiếng đàn bầu</i> của họa sĩ Sĩ Tốt			
2.1.3.2	Nhận biết vẻ đẹp của tranh thiếu nhi: <i>Đôi bạn</i> của Phương Liên (Hoặc tranh thiếu nhi khác)			
2.1.4	Biết tạo hình con vật theo ý thích bằng đất nặn (đất sét) và một số vật liệu suu tầm/tái sử dụng			
2.1.4.1	Nhận biết hình dáng, một số đặc điểm chính về con vật yêu thích			
2.1.4.2	Biết cách nặn hoặc vẽ, xé/cắt dán được con vật quen thuộc gần gũi, với cách biểu đạt đơn giản.			
2.1.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			
2.1.5.1	Hợp tác cùng bạn trao đổi, thực hiện nội dung/nhiệm vụ học tập			
2.1.5.2	Có cảm nhận, biết mô tả chi tiết và hình ảnh ấn tượng của bài vẽ/sản phẩm tạo hình và tác phẩm mỹ thuật.			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 12 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

VÍ DỤ MINH HOẠ (Giữa học kì I, Lớp 2)

Kết quả học tập của mỗi học sinh sau khi học đến giữa kì I, được đánh giá lượng hoá, dựa trên: **5 tiêu chí và 12 chỉ báo** theo các nội dung trong Bảng tham chiếu.

– Giáo viên dựa vào biểu hiện của học sinh theo nội dung từng *Chỉ báo* của các *Tiêu chí* để đánh giá theo các mức: *Hoàn thành tốt* (HTT); *Hoàn thành* (HT); *Chưa hoàn thành* (CHT).

A. Đánh giá theo từng chỉ báo của tiêu chí

1. Tiêu chí 1: có 3 chỉ báo, với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Nhận biết hình dáng, đặc điểm chính của mẫu vẽ (lá cây, mũ hay vật khác có hình dáng đơn giản); (2). Biết cách vẽ, xé dán giấy... vẽ màu, thể hiện hình của vật mẫu theo nội dung học tập; (3). Sắp xếp hình đã có trên giấy thể hiện bức tranh đơn giản.

– *Hoàn thành tốt*: là những học sinh thực hiện được theo yêu cầu của 3 chỉ báo (nhận biết mô tả được hình của vật mẫu. Sản phẩm (vẽ/xé dán giấy/ các vật kiểu khác) đã thể hiện được hình dạng của vật muốn biểu đạt (hình lá cây, cái mũ...); thể hiện được màu sắc tự chọn, vẽ thêm màu và trang trí theo ý thích làm đẹp sản phẩm. Sắp xếp được các hình đã vẽ/cắt, xé dán trên giấy..., thể hiện được nội dung và theo ý thích của bản thân).

– *Hoàn thành*: là những học sinh còn có sản phẩm chưa thể hiện được theo nội dung thực hành của chỉ báo; hoặc đã biểu đạt được hình của vật, nhưng nhỏ bé hay chưa thật đẹp. Có sản phẩm sắp xếp các hình vẽ/xé dán giấy còn xa nhau.

– *Chưa hoàn thành*: là những học sinh không thực hiện được sản phẩm, hoặc có sản phẩm nhưng chưa thể hiện được hình dạng của vật và không đẹp, mặc dù được giáo viên hướng dẫn.

2. Tiêu chí 2: có 3 chỉ báo, với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Làm quen tranh đề tài, bước đầu chọn nội dung và thể hiện bức tranh đề tài *Vườn cây, Em đi học...*; (2). Sắp xếp các hình vẽ/xé dán giấy theo nội dung (bức tranh hoặc sản phẩm khác); (3). Thể hiện màu sắc trên sản phẩm, vẽ gọn vào hình có sẵn; bước đầu biết và tập thể hiện màu sắc đậm nhạt.

– *Hoàn thành tốt*: là những học sinh thực hiện được các yêu cầu của 3 chỉ báo (thể hiện được bức tranh theo nội dung đề tài; các hình trên bức tranh sắp xếp được theo nội dung; thể hiện được màu đậm nhạt và theo ý thích, vẽ được màu gọn trong hình có sẵn).

– *Hoàn thành*: là những học sinh còn có sản phẩm chưa thể hiện được yêu cầu của chỉ báo: biểu đạt hình chưa thật đẹp trên bức tranh, nội dung chưa sát với đề tài, vẽ màu ra ngoài hình có sẵn.

– *Chưa hoàn thành*: là những học sinh không thực hiện được yêu cầu của 3 chỉ báo, hoặc sản phẩm thể hiện chưa phù hợp về hình và nội dung; sắp xếp hình không theo nội dung; vẽ màu không gọn trên hình có sẵn.

3. Tiêu chí 3: có 2 chỉ báo, với yêu cầu học sinh biết cảm nhận bước đầu về: (1). Bức tranh *Tiếng đàn bầu* của họa sĩ Sĩ Tốt; (2). Bức tranh *Đôi bạn* (hoặc tranh khác của trẻ em).

– *Hoàn thành tốt*: là những học sinh mô tả được các hình ảnh trên bức tranh, nói được về nội dung bức tranh; nêu cảm nghĩ của mình sau khi xem tranh.

– *Hoàn thành*: là những học sinh nói chưa đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.

– *Chưa hoàn thành*: là những học sinh không thực hiện được yêu cầu của 2 chỉ báo, cho dù có sự gợi ý của giáo viên.

4. **Tiêu chí 4:** có 2 chỉ báo, với yêu cầu học sinh thực hiện các nội dung: (1). Nhận biết hình dáng cấu tạo chính của con vật đã quan sát; (2). Thực hành nặn đất/xé dán giấy/hoặc lắp ghép vỏ hộp giấy bìa hay bằng các vật liệu khác, thể hiện hình ảnh con vật có hình dáng, cấu tạo đơn giản.

- **Hoàn thành tốt:** là những học sinh mô tả được hình dáng và các bộ phận chính của con vật.

- **Hoàn thành:** là những học sinh mô tả chưa đầy đủ, chưa rõ về hình dáng hay cấu tạo của con vật.

- **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không mô tả được con vật theo yêu cầu.

5. **Tiêu chí 5:** có 2 chỉ báo về khả năng hợp tác trong học tập và cảm nhận về sản phẩm.

- **Hoàn thành tốt:** là những học sinh tích cực trao đổi với bạn về nội dung học tập, cùng bạn bàn về sản phẩm và cách làm sản phẩm trong hoạt động nhóm. Nói được suy nghĩ của mình về sản phẩm; về bức tranh đã quan sát: *Đôi bạn* của học sinh và bức tranh *Tiếng đàn bầu* của họa sĩ.

- **Hoàn thành:** là những học sinh đã cùng bạn trao đổi trong học tập, nhưng chưa mạnh dạn có ý kiến hoặc chỉ nói khi giáo viên gợi ý. Bộc lộ cảm xúc chưa đầy đủ khi xem tranh.

- **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không tham gia học tập cùng các bạn, ít chia sẻ trong hoạt động nhóm, mặc dù có nhắc nhở động viên của giáo viên. Không mô tả được hình ảnh, nội dung của sản phẩm và bức tranh đã quan sát.

B. Kết quả đánh giá tổng hợp giữa kì I, theo 12 chỉ báo của 5 tiêu chí:

Căn cứ tổng số chỉ báo đã đạt, đánh giá đánh giá chung theo quy ước sau:

- **Hoàn thành tốt:** là những học sinh đạt 12 chỉ báo (100%) HTH và HT của 5 tiêu chí.

* Trong đó có số chỉ báo đạt $\geq 3/4$ ở mức HTT. *Không có chỉ báo ở mức CHT.*

- **Hoàn thành:** là những học sinh đạt $< 3/4$ và $> 1/4$ ở mức HHT và HT.
(còn 1/4 số chỉ báo CHT).

- **Chưa hoàn thành:** là những học sinh đạt $\geq 1/4$ số chỉ báo ở mức CHT.

LỚP 2, CUỐI HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 18 tiết/các chủ đề (18 tuần), tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Tập nặn tạo dáng và Thường thức mỹ thuật với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ cờ Tổ quốc hoặc cờ hội; Vẽ cái cốc.

- Vẽ tiếp họa tiết vào đường diềm và vẽ màu; Vẽ tiếp họa tiết vào hình vuông và vẽ màu; Vẽ màu vào hình có sẵn.

- Đề tài tranh chân dung; Đề tài vườn hoa hoặc công viên.

- Xem tranh dân gian Việt Nam: *Phú quý, Gà mái.*

- Nặn hoặc vẽ, xé dán con vật.

* *Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Biết quan sát và bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của mẫu/đối tượng thể hiện.
- Biết vẽ, mô phỏng/tạo hình được vật mẫu theo ý thích (hoặc các hình ảnh khác).
- Biết vẽ tiếp, vẽ được hoạ tiết và tô màu gọn vào hình trang trí.
- Nhận biết nội dung, đặc điểm và cách vẽ/tạo hình thể hiện nội dung bài học/chủ đề.
- Biết sắp xếp hình vẽ/hình ảnh thể hiện nội dung đề tài/chủ đề.
- Nhận biết được hình dáng đặc điểm một số con vật quen thuộc.
- Biết cách nặn hoặc vẽ, xé/cắt dán được hình con vật quen thuộc theo ý thích
- Nhận biết nội dung, bước đầu làm quen với tranh dân gian Việt Nam.
- Biết cùng bạn trao đổi về nội dung bài học/chủ đề.
- Biết phối hợp với bạn sắp xếp sản phẩm theo ý thích.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì I (Lớp 2)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mĩ thuật, đến cuối học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.2.1	Biết vẽ/tạo hình theo mẫu: Cờ Tổ quốc hoặc cờ hội và cái cốc (hoặc các hình ảnh khác)			
2.2.1.1	Nhận biết hình dáng, đặc điểm của mẫu/đối tượng đơn giản			
2.1.1.2	Biết cách vẽ/cắt dán được hình lá cờ Tổ quốc hoặc cờ hội theo ý thích phù hợp với khuôn khổ giấy/vở. (hoặc các hình ảnh khác tương tự)			
2.1.1.3	Biết cách vẽ hoặc cắt/xé dán, tạo hình 3D... mô phỏng/tạo hình được hình cái cốc (hay đồ vật khác) theo ý thích và có thể trang trí thêm.			
2.2.2	Biết vẽ tiếp hoạ tiết, vẽ màu vào hình vuông, đường diềm và vẽ màu vào hình tranh dân gian			
2.2.2.1	Nhận biết hoạ tiết trong đường diềm và hình vuông			
2.2.2.2	Vẽ tiếp được hoạ tiết và vẽ màu vào hình đường diềm, hình vuông có sẵn (hoặc vẽ/cắt dán hoạ tiết trang trí cho sản phẩm theo ý thích).			
2.2.2.3	Làm quen với tranh dân gian Việt Nam, nhận biết được nội dung tranh dân gian <i>Vinh hoa</i> , <i>Gà đàn</i> và vẽ màu vào hình bức tranh theo ý thích.			
2.2.3	Biết vẽ/tạo hình ảnh theo đề tài/chủ đề quen thuộc			
2.2.3.1	Nhận biết nội dung, đặc điểm và cách vẽ; thể hiện được bức tranh về đề tài: <i>Vườn hoa</i> hoặc <i>Công viên</i> ; Tranh chân dung...			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.2.3.2	Biết vẽ và vẽ được hình ảnh, vẽ màu (hoặc xé/cắt dán, nặn...) tạo bố cục đơn giản theo ý thích về đề tài/chủ đề.			
2.2.4	Biết tạo hình con vật yêu thích			
2.2.4.1	Nhận biết hình dáng chung và đặc điểm cấu tạo của con vật yêu thích			
2.2.4.2	Sử dụng đất nặn hay các vật liệu khác... tạo được hình con vật (hay các vật đơn giản khác), theo tưởng tượng; tạo được chi tiết ấn tượng.			
2.2.4.3	Biết cùng bạn sắp xếp các sản phẩm 3D đơn lẻ, theo ý thích về nội dung đề tài, tạo ấn tượng cho người xem			
2.1.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			
2.1.5.1	Hợp tác cùng bạn trao đổi, thực hiện nội dung/nhiệm vụ học tập			
2.1.5.2	Biết cảm nhận và mô tả, chia sẻ về sản phẩm tạo hình và nhận biết về tác phẩm mỹ thuật giới thiệu trong chương trình			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 12 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 2, GIỮA HỌC KÌ II, MÔN MỸ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 26 bài/các chủ đề/26 tuần (26 tiết), tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ cái túi xách; Vẽ con vật.
- Trang trí đường diềm; Tập vẽ hoạ tiết dạng hình vuông, hình tròn.
- Đề tài: Sân trường em giờ ra chơi; Mẹ và cô giáo; Con vật nuôi.
- Nặn hoặc vẽ hình dáng người.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát, bước đầu nhận biết được hình dáng, đặc điểm các bộ phận và vẻ đẹp của mẫu.
- Bước đầu vẽ được hoạ tiết dạng hình tròn, hình vuông.
- Biết và tập sắp xếp hình vẽ/hình ảnh 2D; tạo hình 3D thể hiện nội dung đề tài/chủ đề.
- Biết cách nặn, vẽ, xé/cắt dán được hình dáng người theo ý thích, có chi tiết ấn tượng.
- Tập cùng bạn trao đổi về nội dung và thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Biết giới thiệu sản phẩm tạo hình và tập mô tả đặc điểm ấn tượng của bài vẽ/sản phẩm về nội dung chủ đề/bài học.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì II (Lớp 2)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

- 1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.3.1	Biết vẽ/tạo hình vật mẫu: túi xách, con vật (hay các hình ảnh khác)			
2.3.1.1	Nhận biết hình dáng, đặc điểm, cấu tạo các bộ phận của vật mẫu			
2.3.1.2	Biết cách vẽ, (hoặc cắt dán, nặn, ghép...) mô phỏng được hình cái túi xách và các con vật theo ý thích vào khuôn khổ giấy/vở; có thể trang trí, tạo thêm chi tiết.			
2.3.2	Biết tạo hình hoạ tiết theo ý thích			
2.2.2.1	Nhận biết được đặc điểm của hoạ tiết trang trí			
2.2.2.2	Biết vẽ (hoặc xé/cắt dán, xếp...) tạo được hoạ tiết đơn giản và trang trí hình vuông, hình tròn (hoặc các hình khác theo ý thích) và vận dụng vào trang trí sản phẩm ứng dụng.			
2.3.3	Biết vẽ/tạo hình dáng người và thể hiện tranh đề tài quen thuộc			
2.2.3.1	Nhận biết đặc điểm cấu tạo và hình dáng chung của dáng người			
2.2.3.2	Chọn được nội dung, thể hiện được bức tranh về đề tài: <i>Sân trường em giờ ra chơi; Mẹ và cô giáo; Con vật nuôi</i>			
2.2.3.3	Vẽ được màu theo ý thích vào bài vẽ, phù hợp nội dung đề tài/chủ đề.			
2.3.3.4	Biết vẽ, cắt/xé dán hình ảnh 2D (hay các hình ảnh khác trên bức tranh đề tài); tạo hình 3D về dáng người; con vật nuôi theo ý thích.			
2.3.3.5	Biết sắp xếp, liên kết được các hình 2D, 3D đơn lẻ, tạo hoạt cảnh/bức tranh về nội dung đề tài/chủ đề (có thể sân khấu hoá)			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.3.4	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
2.3.4.1	Biết trao đổi với bạn về nội dung, nhiệm vụ học tập			
2.3.4.2	Biết giới thiệu, chia sẻ về sản phẩm của bản thân và của bạn			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 4 tiêu chí với 11 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 2, CUỐI HỌC KÌ II, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 34 bài/các chủ đề/34 tuần (34 tiết), tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ cặp sách học sinh; Vẽ cái bình đựng nước.
- Vẽ thêm vào hình có sẵn (vẽ gà) và vẽ màu; Trang trí hình vuông.
- Vẽ tranh đề tài *Vệ sinh môi trường*; tranh phong cảnh.
- Tìm hiểu về tượng.
- Nặn hoặc vẽ, xé dán các con vật.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kỹ năng

- Biết quan sát, nhận biết vẻ đẹp và bước đầu biết so sánh đặc điểm các bộ phận của mẫu/đối tượng thể hiện.
 - Bước đầu biết cách và vẽ được trang trí hình vuông.
 - Biết sắp xếp hình vẽ, hình ảnh có phù hợp với nội dung đề tài/chủ đề, có tạo ấn tượng cho người xem.
 - Biết vẽ thêm hình vẽ vào hình có sẵn và vẽ màu theo ý thích.
 - Bước đầu phân biệt được tranh, tượng.

- Nhận biết đặc điểm và các bộ phận của con vật quen thuộc.
- Biết cách nặn hoặc vẽ, xé/cắt dán được hình các con vật theo ý thích (hoặc tạo hình từ các vật sưu tầm/tái sử dụng).
- Biết giới thiệu và mô tả được đặc điểm ấn tượng của bài vẽ/sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật yêu thích.
- Biết phối hợp với bạn trong trao đổi, xây dựng và thể hiện nội dung học tập.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì II (Lớp 2)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến cuối học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.4.1	Biết vẽ/tạo hình theo mẫu: vẽ cặp sách học sinh; cái bình đựng nước (hoặc các đồ vật khác tương tự)			
2.4.1.1	Nhận biết hình dáng, đặc điểm, cấu tạo các bộ phận và tác dụng của vật mẫu đơn giản (cặp sách, bình đựng nước) trong sinh hoạt hàng ngày			
2.4.1.2	Biết cách và vẽ được hình, vẽ màu (hoặc tạo hình 3D) mô phỏng hình cái cặp sách và bình đựng nước (hoặc các đồ vật khác tương tự)			
2.4.1.3	Vẽ trang trí theo ý thích vào hình cái cặp sách và bình đựng nước			
2.4.2	Biết vẽ trang trí hình vuông			
2.4.2.1	Nhận biết được đặc điểm của trang trí hình vuông			
2.4.2.2	Biết vẽ, sắp xếp được hoạ tiết theo ý thích vào trang trí hình vuông đơn giản (hoặc xé/cắt dán,...)			
2.4.3	Biết vẽ/tạo hình thể hiện đề tài/chủ đề quen thuộc			
2.4.3.1	Chọn được nội dung, thể hiện được (vẽ/tạo hình) bức tranh theo đề tài/chủ đề: <i>Vệ sinh môi trường</i> ; tranh phong cảnh.			
2.4.3.2	Vẽ hình và sắp xếp được hình ảnh (hoặc nặn, xé/cắt dán, ghép, dính...) bước đầu thể hiện được trọng tâm nội dung sản phẩm.			
2.4.3.3	Chọn màu theo ý thích vẽ vào bức tranh phù hợp với nội dung của bức tranh (hoặc vẽ màu cho sản phẩm 3D).			
2.4.3.4	Bước đầu làm quen, nhận biết thể loại tượng, phân biệt tranh và tượng			
2.4.4	Biết nặn hoặc vẽ, xé/cắt dán/tạo hình các con vật			
2.4.4.1	Nhận biết hình dáng chung, đặc điểm cấu tạo của con vật gần gũi			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
2.4.4.2	Biết nặn hoặc vẽ, xé/cắt dán, ghép, đính, xếp,... mô phỏng, tạo được hình dáng con vật theo ý thích, có ấn tượng cho người xem.			
2.4.4.3	Biết sắp xếp, liên kết hình 2D hoặc sản phẩm 3D về các con vật đơn lẻ tạo được bức tranh/hoạt cảnh theo nội dung (có thể sơn khâu hoá)			
2.3.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
2.3.5.1	Biết phối hợp cùng bạn trao đổi nội dung và nhiệm vụ học tập			
2.3.5.2	Biết cùng bạn giới thiệu, mô tả chia sẻ về sản phẩm của mình, của bạn			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 14 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 3

LỚP 3, GIỮA HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 9 bài/các chủ đề/9 tiết (9 tuần). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ quả; Vẽ cái chai; Vẽ chân dung.
- Vẽ tiếp hoạ tiết và vẽ màu vào hình có sẵn: Đường diềm, hình vuông.
- Đề tài trường em; Tranh tĩnh vật.
- Xem tranh thiếu nhi (đề tài môi trường).
- Nặn hoặc vẽ xé dán hình quả.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Bước đầu biết quan sát, nhận xét mẫu từ bao quát đến chi tiết.
 - Biết và vẽ được hoạ tiết trang trí theo ý thích và trang trí hình đơn giản.
- Biết tìm màu và vẽ được màu theo ý thích vào hình có sẵn; vẽ màu có đậm, có nhạt.
- Nhận biết được hình ảnh chính, phụ trong tranh đề tài.
- Bước đầu làm quen với tranh tĩnh vật.
- Biết và mô phỏng thể hiện được hình ảnh, hình vẽ, hay đồ vật theo đặc điểm về đối tượng, kết hợp tưởng tượng theo ý thích.
 - Bước đầu cảm nhận được vẻ đẹp của tranh thiếu nhi.
 - Biết giới thiệu và mô tả hình thức của bài vẽ/sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật yêu thích.
 - Biết phối hợp với bạn trong trao đổi, xây dựng và thể hiện nội dung học tập.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì I (Lớp 3)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

- 1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.1.1	Biết vẽ/tạo hình theo mẫu và vẽ màu vào hình có sẵn			
3.1.1.1	Nhận biết được đặc điểm hình dáng, kích thước của mẫu; Vẽ được hình quả cây và cái chai (hoặc đồ vật, hình các loại quả tương tự theo ý thích), có cấu tạo đơn giản			
3.1.1.2	Vẽ (hoặc cắt/xé dán, nặn) mô phỏng được mẫu theo ý thích, hình vẽ phù hợp trong khuôn khổ giấy/vở.			
3.1.1.3	Bước đầu tìm hiểu cách vẽ chân dung và tập vẽ/mô phỏng được chân dung bản thân hay người thân theo ý thích, tưởng tượng			
3.1.1.4	Biết chọn màu, vẽ theo ý thích vào sản phẩm/hình vẽ có sẵn của hình vuông, đường diềm/bài vẽ tranh. Vẽ màu có đậm, nhạt và phù hợp với nội dung thể hiện.			
3.1.2	Biết vẽ/tạo hình nội dung đề tài/chủ đề			
3.1.2.1	Nhận biết tranh tĩnh vật. Bước đầu tập vẽ, xé/cắt dán tranh tĩnh vật đơn giản theo ý thích			
3.1.2.2	Nhận biết nội dung và cách vẽ tranh đề tài/chủ đề <i>Trường em</i> .			
3.1.2.3	Biết vẽ, xé/cắt dán... tạo được hình ảnh và thể hiện tranh theo nội dung chủ đề/đề tài.			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.1.2.4	Biết tạo hình 3D và liên kết, sắp xếp được các hình ảnh 2D hoặc 3D tạo bố cục/hoạt cảnh đơn giản theo ý thích theo đề tài/chủ đề, biểu đạt sinh động.			
3.1.3	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
3.1.3.1	Biết trao đổi với bạn về nội dung, nhiệm vụ học tập			
3.1.3.2	Bước đầu tạo được ấn tượng về giới thiệu, chia sẻ sản phẩm của mình, hoặc của nhóm.			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- **HTT:** $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- **HT:** $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- **CHT:** $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 3 tiêu chí với 10 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

VÍ DỤ MINH HOẠ (Giữa học kì I, Lớp 3)

- Kết quả học tập của mỗi học sinh sau khi học đến giữa kì I, được đánh giá lượng hoá, dựa trên: **3 tiêu chí và 10 chỉ báo** theo các nội dung trong Bảng tham chiếu.

- Giáo viên dựa vào biểu hiện của học sinh theo nội dung từng **Chỉ báo** của các **Tiêu chí** để đánh giá theo các mức: *Hoàn thành tốt (HTT); Hoàn thành (HT); Chưa hoàn thành (CHT).*

A. Đánh giá theo từng chỉ báo của tiêu chí

1. Tiêu chí 1: có 4 chỉ báo, với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Nhận biết hình dáng, các đặc điểm của mẫu vẽ đơn giản (quả cây, cái chai, hoặc vật khác trong đưng); (2). Thể hiện hình vẽ/cắt, xé dán giấy, sắp xếp phù hợp trên giấy. Dùng đất nặn tạo hình quả cây; (3). Nhận biết tranh chân dung, thể hiện được chân dung bản thân hoặc bạn theo tưởng tượng; (4). Biết chọn màu, vẽ theo ý thích vào hình có sẵn (hình vuông, đường diềm) hay vẽ tranh của bản thân với màu sắc có đậm nhạt phù hợp nội dung.

- **Hoàn thành tốt:** là những học sinh thực hiện được 4 chỉ báo, với các biểu hiện: nhận biết, mô tả được hình dáng chung, nêu được các đặc điểm cấu tạo của vật đã quan sát. Hình vẽ/cắt dán/ sản phẩm nặn thể hiện được hình dáng vật muốn biểu đạt. Thể hiện được bức tranh chân dung, nét vẽ, màu sắc sinh động.

- **Hoàn thành:** là những học sinh biểu hiện chưa hoàn chỉnh ở một vài sản phẩm; có sản phẩm hình dáng của vật, thể hiện chưa rõ đặc điểm; hình hoặc màu sắc trên bức tranh chân dung chưa sinh động.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không thực hiện các nội dung học tập (như chỉ báo); hoặc chỉ thực hiện được ít sản phẩm, nhưng không đẹp về hình và màu

2. Tiêu chí 2: có 4 chỉ báo, với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Nhận biết tranh tĩnh vật; tập vẽ tranh tĩnh vật đơn giản; (2). Nhận biết nội dung, hình thức thể hiện của tranh đề tài “Môi trường”; vẽ tranh đề tài *Trường em*; (3). Thể hiện tranh bằng xé dán giấy màu; (3). Tạo hình 3D, tập liên kết với sản phẩm 2D thể hiện sản phẩm mỹ thuật theo bố cục của nội dung đề tài tự chọn; (4). Biểu hiện về khả năng hợp tác trong học tập và cảm nhận về sản phẩm của học sinh.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh thực hiện được 4 chỉ báo, với các biểu hiện: nhận biết, mô tả được hình ảnh, nội dung hình thức thể hiện trên các bức tranh được quan sát của nội dung học tập. Thể hiện được bức tranh tĩnh vật, đề tài (vẽ màu/xé dán giấy) có hình ảnh phù hợp nội dung, màu sắc sinh động. Biết phối hợp thể hiện sản phẩm 2D và 3D phù hợp nội dung và hình thức.

– **Hoàn thành:** là những học sinh biểu hiện chưa hoàn chỉnh ở một vài sản phẩm; hình vẽ/xé dán giấy trên tranh tĩnh vật hay đề tài chưa rõ nội dung. Sản phẩm mỹ thuật phối hợp 2D và 3D chưa gắn kết về nội dung hoặc hình thức thể hiện.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không thực hiện các nội dung học tập (như chỉ báo); hoặc chỉ thực hiện được ít sản phẩm, nhưng kết quả không đẹp về hình và màu. Không thực hiện được tạo hình 3D theo hình dáng vật cụ thể (nặng quả) và không thể hiện được sản phẩm phối hợp giữa 2 hình thức tạo hình.

3. Tiêu chí 3: có 2 chỉ báo về biểu hiện khả năng hợp tác trong học tập và cảm nhận về sản phẩm.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh tích cực trao đổi với bạn về nội dung học tập, cùng bạn bàn về sản phẩm và cách làm sản phẩm trong hoạt động nhóm. Nói được suy nghĩ của mình về sản phẩm; về bức tranh đã quan sát.

– **Hoàn thành:** là những học sinh đã cùng bạn trao đổi trong học tập, nhưng chưa mạnh dạn có ý kiến hoặc chỉ nói khi giáo viên gợi ý. Bộc lộ cảm xúc chưa đầy đủ khi xem tranh.

– **Chưa Hoàn thành:** là những học sinh không tham gia học tập cùng các bạn, ít chia sẻ trong hoạt động nhóm, mặc dù có nhắc nhở động viên của giáo viên. Không mô tả được hình ảnh, nội dung của sản phẩm và bức tranh đã quan sát.

B. Kết quả đánh giá tổng hợp giữa kì I, theo 10 chỉ báo của 3 tiêu chí

Căn cứ tổng số chỉ báo đã đạt, đánh giá đánh giá chung theo quy ước sau:

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh đạt 12 chỉ báo (100%) HTH và HT của 5 tiêu chí.

* Trong đó có số chỉ báo đạt $\geq 3/4$ ở mức HTT. *Không có chỉ báo ở mức CHT.*

– **Hoàn thành:** là những học sinh đạt $< 3/4$ và $> 1/4$ ở mức HHT và HT.
(còn 1/4 số chỉ báo CHT).

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh đạt $\geq 1/4$ số chỉ báo ở mức CHT.

LỚP 3, CUỐI HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 18 tiết/18 bài/ các chủ đề (18 tuần), tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ cảnh lá; Vẽ con vật quen thuộc; Vẽ lọ hoa.
- Trang trí cái bát; Vẽ màu vào hình sẵn có (tranh dân gian đầu vật).
- Đề tài ngày nhà giáo Việt Nam; Cô (chú) bộ đội.
- Xem tranh tĩnh vật.
- Nặn hoặc vẽ, xé dán hình con vật.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Biết quan sát, nhận xét mẫu từ bao quát đến chi tiết; bước đầu phân biệt hình dáng, kích thước, đặc điểm của mẫu.

- Nhận biết đặc điểm và vẽ trang trí được một số đồ vật quen thuộc.
- Biết tìm màu và vẽ được màu đậm nhạt theo ý thích vào hình có sẵn;
- Nhận biết nội dung, cách vẽ tranh đề tài và vẽ/tạo hình ảnh 2D hoặc 3D về: Ngày nhà giáo Việt Nam và đề tài cô (chú) bộ đội, biết thể hiện tình cảm với thầy cô giáo và các cô chú bộ đội.

- Biết tạo hình con vật theo ý thích.
- Nhận biết vẻ đẹp của tranh tĩnh vật.
- Biết chia sẻ được về sản phẩm tạo hình.
- Biết giới thiệu và mô tả hình ảnh yêu thích của bài vẽ/sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật.
- Biết phối hợp với bạn trong trao đổi, xây dựng và thể hiện nội dung học tập.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì I (Lớp 3)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn toán, đến cuối học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.1.1	Biết vẽ/mô phỏng theo mẫu (hoặc tưởng tượng) và tô màu vào hình có sẵn			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.1.1.1	Nhận biết đặc hình dáng, kích thước, đặc điểm của cành lá, con vật quen thuộc và lọ hoa (hoặc hình ảnh tương tự)			
3.1.1.2	Biết vẽ, cắt/xé dán, xếp... được cành lá, con vật quen thuộc và lọ hoa trong khuôn khổ trang giấy/vở. (hoặc một số cành lá hay con vật, đồ vật tương tự theo ý thích).			
3.1.1.3	Biết trang trí, vẽ màu theo ý thích cho sản phẩm và hình tranh dân gian			
3.1.2	Biết vẽ/tạo hình ảnh thể hiện nội dung đề tài/chủ đề			
3.1.2.1	Nhận biết nội dung và cách vẽ tranh đề tài: Ngày nhà giáo Việt Nam và đề tài Cô chú bộ đội			
3.1.2.2	Biết vẽ, tô màu (hoặc xé/cắt dán, tạo hình 3D, hình rối...) thể hiện được bức tranh (hoặc hoạt cảnh đơn giản) về đề tài/chủ đề Ngày nhà giáo Việt Nam và đề tài Cô chú bộ đội.			
3.1.2.3	Nhận biết được đặc điểm các bộ phận của một số con vật quen thuộc			
3.1.2.4	Biết nặn (hoặc vẽ, xé/cắt dán, ghép, xếp...) tạo hình được con vật theo ý thích, có thêm chi tiết ngộ nghĩnh			
3.1.2.5	Biết sắp xếp, liên kết được các hình ảnh tạo hình 2D, 3D đơn lẻ thành bức tranh (hoặc hoạt cảnh) theo ý thích về đề tài/chủ đề.			
3.1.3	Biết cảm nhận vẻ đẹp của tranh tĩnh vật			
3.1.3.1	Nhận biết được đặc điểm của tranh tĩnh vật			
3.1.3.2	Biết được nội dung, hình ảnh, màu sắc trong tranh tĩnh vật của họa sĩ giới thiệu trong chương trình			
3.1.4	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
3.1.4.1	Biết trao đổi với bạn về nội dung, nhiệm vụ học tập			
3.1.4.2	Bước đầu biết cách giới thiệu, chia sẻ sản phẩm của mình hoặc của bạn, nhóm học sinh			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 4 tiêu chí với 12 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 3, GIỮA HỌC KÌ II, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 26 tiết/26 bài/26 tuần, tại thời điểm đánh giá, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ cái bình đựng nước; Vẽ lọ hoa.
- Vẽ trang trí hình vuông; Vẽ màu vào dòng chữ nét đều; Vẽ tiếp hoạ tiết và vẽ màu vào hình chữ nhật.
- Đề tài Ngày Tết hoặc lễ hội; Đề tài tự do.
- Tìm hiểu về tượng.
- Nặn hoặc vẽ, xé dán hình con vật.

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của bảng tham chiếu (C).

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát, nhận biết và tập phân biệt được hình dáng, kích thước, đặc điểm của mẫu.
- Nhận biết chữ nét đều và bước đầu thấy được tác dụng của kiểu chữ trong cuộc sống.
- Vẽ được màu theo ý thích vào dòng chữ nét đều.
- Nhận biết đặc điểm và biết trang trí được hình vuông theo ý thích.
- Biết vẽ tiếp được hoạ tiết và vẽ màu vào hình chữ nhật.
- Biết và vẽ được tranh đề tài/chủ đề: Ngày Tết hoặc Lễ hội và đề tài tự do. (Hoặc tạo bức tranh/hoạt cảnh bằng cắt, xé dán, nặn, tạo hình từ vật suu tầm/tái sử dụng).
- Bước đầu nhận biết về thể loại tranh, tượng.
- Biết tạo hình mô phỏng được con vật theo ý thích.
- Biết chia sẻ về sản phẩm tạo hình.
- Biết phối hợp với bạn trao đổi, xây dựng và trình bày về sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì II (Lớp 3)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.3.1	Biết vẽ/mô phỏng vật theo mẫu (hoặc theo tưởng tượng)			
3.3.1.1	Nhận biết và bước đầu biết phân biệt đặc điểm hình dáng, kích thước, đặc điểm của mẫu: Cái bình đựng nước, lọ hoa (hoặc đồ vật khác có hình dáng tương tự).			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.3.1.2	Biết cách vẽ/mô phỏng được cái bình đựng nước, lọ hoa (hoặc đồ vật quen thuộc khác) phù hợp trong khuôn khổ trang giấy/vở.			
3.3.1.3	Biết vẽ màu (hoặc cắt/xé dán, tạo hình từ vỏ lon, vỏ hộp sữa tắm...) mô phỏng theo ý thích: cái bình đựng nước, lọ hoa (có thể trang trí thêm chi tiết).			
3.3.2	Biết vẽ trang trí			
3.3.2.1	Bước đầu biết đặc điểm, cách trang trí và trang trí được hình vuông theo ý thích			
3.3.2.2	Bước đầu nhận biết trang trí hình chữ nhật. Vẽ tiếp được hoạ tiết và vẽ màu theo ý thích vào hình chữ nhật.			
3.3.2.3	Nhận biết kiểu chữ nét đều và vẽ màu được màu gọn vào dòng chữ.			
3.3.2.4	Biết vẽ hoặc cắt, xé dán tạo hoạ tiết đơn giản và sắp xếp vào hình trang trí/hình, trang trí được hình vuông, hình chữ nhật hay các đồ vật/sản phẩm khác.			
3.3.3	Biết vẽ/tạo chủ đề/đề tài			
3.3.3.1	Nhận biết nội dung, đặc điểm và cách vẽ tranh/chủ đề: <i>Ngày Tết</i> hoặc <i>Lễ hội</i> , đề tài tự do.			
3.3.3.2	Biết vẽ (hay xé/cắt dán) thể hiện được bức tranh (hoặc tạo hình con rối, hoạt cảnh đơn giản) theo ý thích về <i>Ngày Tết</i> hoặc <i>Lễ hội</i> , đề tài tự do.			
3.3.3.3	Bước đầu biết thể hiện hình ảnh chính, phụ và sử dụng màu sắc phù hợp với nội dung chủ đề/đề tài.			
3.3.4	Biết cảm nhận về tượng và nặn (hoặc vẽ xé dán) hình con vật			
3.1.4.1	Nhận biết về bức tượng và chất liệu của thể loại tượng			
3.3.4.2	Nhận biết đặc điểm các bộ phận của con vật yêu thích			
3.3.4.3	Biết nặn hoặc vẽ, xé/cắt dán ghép, dính, xếp... tạo hình được con vật yêu thích, có thêm chi tiết ngộ nghĩnh			
3.3.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
3.3.5.1	Biết trao đổi với bạn về nội dung, nhiệm vụ học tập			
3.3.5.2	Biết phối hợp cùng bạn giới thiệu, trình bày nội dung chủ đề, có sử dụng hình thức biểu đạt yêu thích			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- **HTT:** $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- **HT:** $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- **CHT:** $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá giữa học kì II (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 15 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 3, CUỐI HỌC KÌ II, MÔN MĨ THUẬT**A. Nội dung chương trình**

Học sinh đã học được 34 tiết/34 bài/các chủ đề (34 tuần), tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ lọ hoa và quả; Vẽ cái ấm pha trà.
- Vẽ màu vào hình có sẵn.
- Tĩnh vật (lọ và hoa); Đề tài các con vật; Đề tài mùa hè.
- Xem tranh thiếu nhi thế giới.
- Nặn hoặc vẽ, xé dán hình con vật.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát và tập phân biệt hình dáng, kích thước, đặc điểm của mẫu/đối tượng thể hiện.
- Biết chọn được màu và vẽ màu đậm, nhạt theo ý thích vào hình có sẵn.
- Biết đặc điểm, cách vẽ tranh hoặc vẽ, xé/cắt dán, tạo hình từ vật sưu tầm/tái sử dụng thể hiện nội dung đề tài/chủ đề: Tĩnh vật; Đề tài các con vật; Đề tài mùa hè.
- Biết tạo hình mô phỏng con vật theo ý thích.
- Nhận biết, mô tả được đặc điểm thể hiện trong bức tranh thiếu nhi giới thiệu trong chương trình.
- Biết tự giới thiệu được sản phẩm tạo hình đã sáng tạo.
- Biết phối hợp với bạn trong trao đổi, xây dựng và thể hiện nội dung học tập.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì II (Lớp 3)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến cuối học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

- 1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.4.1	Biết vẽ/mô phỏng theo mẫu (hoặc tưởng tượng)			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
3.4.1.1	Nhận biết và phân biệt được đặc điểm hình dáng, kích thước, đặc điểm của mẫu vẽ Lọ hoa và quả, Ấm pha trà			
3.4.1.2	Biết cách và vẽ được hình lọ hoa và quả, ấm pha trà (hoặc đồ vật quen thuộc khác) phù hợp trong khuôn khổ trang giấy/vở.			
3.4.1.3	Biết vẽ màu (hoặc cắt/xé dán, tạo hình từ vỏ lon, vỏ hộp suu tâm...) mô phỏng được theo ý thích: Lọ hoa và quả, ấm pha trà (có thể trang trí thêm chi tiết).			
3.4.2	Vẽ màu trang trí vào hình có sẵn			
3.4.2.1	Nhận biết nội dung của hình vẽ có sẵn			
3.4.2.2	Biết tìm màu vẽ đậm, nhạt kín vào hình có sẵn của bức tranh tĩnh vật; vẽ màu kín nền xung quanh			
3.4.3	Biết vẽ/tạo hình thể hiện nội dung tranh, sản phẩm 3D theo đề tài/chủ đề			
3.4.3.1	Nhận biết nội dung, đặc điểm và cách vẽ tranh/tạo hình ảnh về đề tài/chủ đề: Tĩnh vật, đề tài các con vật, đề tài mùa hè			
3.4.3.2	Biết vẽ (hoặc xé/cắt dán, nặn, tạo hình biểu diễn rồi...) thể hiện được hình ảnh chính phụ và bức tranh theo ý thích về chủ đề: Tĩnh vật, các con vật và tranh mùa hè (hoặc hình ảnh khác theo ý thích)			
3.4.3.3	Biết mô tả hình ảnh, nội dung tranh thiếu nhi thế giới trong chương trình			
3.4.3.4	Biết cùng bạn sắp xếp các hình ảnh, hình dáng đơn lẻ (2D, 3D) tạo được bố cục tranh hoặc đề tài 3D, hoạt cảnh theo ý thích.			
3.4.4	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
3.4.4.1	Biết trao đổi với bạn về nội dung, nhiệm vụ học tập			
3.4.4.2	Biết cùng giới thiệu, chia sẻ sản phẩm của mình, hoặc của nhóm bằng hình thức biểu đạt theo ý thích			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 4 tiêu chí với 11 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 4

LỚP 4, GIỮA HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 9 tiết/9 bài/các chủ đề (9 tuần), tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ hoa lá, Vẽ quả dạng hình cầu.
- Màu sắc và cách pha màu; chép hoạ tiết trang trí dân tộc và vẽ đơn giản hoa lá.
- Đề tài con vật; đề tài phong cảnh quê hương.
- Xem tranh phong cảnh.
- Nặn con vật quen thuộc.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát nhận biết được đặc điểm của hoa lá và quả dạng hình cầu, tập nhận biết kích thước, tỉ lệ của vật mẫu. Biết vẽ hình vật mẫu phù hợp với khổ giấy/vở thực hành.
- Nhận biết vẻ đẹp của một số hoạ tiết trang trí dân tộc và tập tạo hoạ tiết hoa, lá đơn giản theo ý thích.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của tranh phong cảnh và tranh đề tài các con vật.
- Biết nặn tạo hình con vật quen thuộc và tạo được sự sinh động cho sản phẩm.
- Biết phối hợp với bạn thực hiện nội dung, nhiệm vụ học tập.
- Biết mô tả sản phẩm, bài vẽ của mình/của nhóm và giới thiệu với bạn.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì I (Lớp 4)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
4.1.1	Biết vẽ/mô phỏng vật mẫu			
4.1.1.1	Nhận biết được đặc điểm của mẫu: hoa, lá, quả dạng tròn và kích thước, tỉ lệ của các vật mẫu (hoặc vật mẫu tương tự)			
4.1.1.2	Vẽ (hoặc xé dán, nặn) mô phỏng được hình hoa, lá và quả theo ý thích.			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
4.1.1.3	Biết vẽ được màu đậm, nhạt cho hình hoa lá và quả theo ý thích (hoặc có thể vẽ đậm nhạt cho quả bằng bút chì đen)			
4.1.2	Biết tạo màu khác nhau từ các màu cơ bản			
4.1.2.1	Biết pha/chồng màu để tạo màu da cam, màu xanh lục, màu tím			
4.1.2.2	Nhận biết các cặp màu bổ túc và màu nóng lạnh			
4.1.2.3	Biết sử dụng và vẽ được màu vào các bài vẽ: hoa, lá, quả, hoạ tiết trang trí và tranh phong cảnh, tranh vẽ con vật hoặc và các hình ảnh khác theo ý thích			
4.1.3	Biết tạo hoạ tiết hoa lá đơn giản			
4.1.3.1	Nhận biết được vẻ đẹp của hoạ tiết trang trí dân tộc			
4.1.3.2	Tập tạo được hoạ tiết hoa, lá và tô màu theo ý thích			
4.1.4	Biết vẽ/tạo hình về đề tài/chủ đề: Con vật quen thuộc, tranh phong cảnh			
4.1.4.1	Biết được đặc điểm, vẻ đẹp của tranh phong cảnh và của hình dáng tĩnh, hình dáng động về các con vật quen thuộc.			
4.1.4.2	Biết nặn, vẽ, xé/cắt dán (hoặc xếp, ghép, dính,...) tạo hình được các con vật quen thuộc và tranh phong cảnh theo ý thích			
4.1.4.3	Tạo được các hình dáng, tư thế khác nhau của sản phẩm các con vật quen thuộc; hình ảnh thể hiện nội dung phong cảnh			
4.1.4.4	Biết sắp xếp, liên kết được các hình ảnh 2D hoặc 3D tạo nội dung chủ đề/đề tài theo ý thích			
4.1.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
4.1.5.1	Biết cùng bạn thực hiện nhiệm vụ học tập và cảm nhận vẻ đẹp của sản phẩm/tác phẩm			
4.1.5.2	Biết giới thiệu, chia sẻ/mô tả sản phẩm của mình, hoặc của nhóm, của bạn			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 14 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

VÍ DỤ MINH HOẠ (Giữa học kì I, Lớp 4)

– Kết quả học tập của mỗi học sinh sau khi học đến giữa kì I, được đánh giá lượng hoá, dựa trên: **5 tiêu chí và 14 chỉ báo** theo các nội dung trong Bảng tham chiếu.

– Giáo viên dựa vào biểu hiện của học sinh theo nội dung từng *Chỉ báo* của các *Tiêu chí* để đánh giá theo các mức: *Hoàn thành tốt* (HTT); *Hoàn thành* (HT); *Chưa hoàn thành* (CHT).

A. Đánh giá theo từng chỉ báo của tiêu chí

1. Tiêu chí 1: có 3 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kĩ năng trong học tập đến giữa học kì I

Với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Nhận biết đặc điểm, tỷ lệ của mẫu (hoa, lá, quả) hoặc vật thể khác tương tự; (2). Vẽ/ xé dán giấy mô phỏng vật thể; (3). Thể hiện đậm nhạt bằng màu hay chì đen trên hình vẽ theo ý thích.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh nhận biết được đặc điểm, tỉ lệ, kích thước và vẽ (hoặc xé dán, nặn) mô phỏng được hình hoa, lá, quả theo ý thích, thể hiện được đậm nhạt bằng màu (hoặc đậm nhạt bằng bút chì đen). Hoặc nặn tạo được hình vật mẫu/mẫu tương tự.

– **Hoàn thành:** là những học sinh nhận biết được đặc điểm, tỉ lệ, kích thước và vẽ (hoặc xé dán, nặn) mô phỏng được hình hoa, lá, quả theo ý thích nhưng chưa biết thể hiện được đậm nhạt bằng màu (hoặc đậm nhạt bằng bút chì đen). Hay nặn tạo được hình vật mẫu nhưng chưa sát với hình dáng của mẫu (hoặc mẫu tương tự)

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh chưa nhận biết được đặc điểm, tỉ lệ, kích thước và vẽ (hoặc xé dán, nặn) mô phỏng hình hoa, lá, quả không sát với vật mẫu/mẫu tương tự và chưa vẽ được đậm nhạt bằng màu hoặc bằng chì.

2. Tiêu chí 2: có 3 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kĩ năng trong học tập đến giữa học kì I

Với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Pha màu bằng chì màu, sáp màu (hoặc màu bột có sẵn trong hộp màu) tạo màu cam, xanh lá, tím từ màu cơ bản; (2). Nhận biết các cặp màu bổ túc, màu nóng lạnh; (3). Sử dụng các màu đã biết vào bài vẽ hình, trang trí, vẽ tranh.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh biết tạo được màu da cam, màu xanh lục, màu tím và nêu được các cặp màu bổ túc, màu nóng lạnh. Sử dụng được màu theo ý thích vẽ vào bài tập có trong chương trình (hoặc theo ý thích). Tạo được đậm nhạt trong bài vẽ/hình vẽ.

– **Hoàn thành:** là những học sinh biết tạo được màu da cam, màu xanh lục, màu tím và nêu được các cặp màu bổ túc, màu nóng lạnh. Sử dụng được màu theo ý thích vẽ vào bài tập có trong chương trình (hoặc theo ý thích), nhưng thể hiện đậm nhạt của màu trong bài vẽ/hình vẽ còn hạn chế.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh chưa biết tạo được màu da cam, màu xanh lục, màu tím và không nêu được các cặp màu bổ túc, màu nóng lạnh. Có sử dụng được màu theo ý thích vẽ vào bài tập có trong chương trình (hoặc theo ý thích), nhưng không tạo được đậm nhạt của màu trong bài vẽ/hình vẽ.

3. Tiêu chí 3: có 2 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kĩ năng trong học tập đến giữa học kì I

Với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Nhận biết hoạ tiết trang trí dân tộc; (2). Tạo hoạ tiết đơn giản (vẽ hình và màu sắc).

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh nêu được vẻ đẹp của hoạ tiết trang trí dân tộc, tạo được hoạ tiết hoa, lá và vẽ màu thể hiện được đậm nhạt theo ý thích.

– **Hoàn thành:** là những học sinh nêu được vẻ đẹp của hoạ tiết trang trí dân tộc, có tạo hoạ tiết hoa, lá và vẽ màu chưa thể hiện được đậm nhạt.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không thực hiện được yêu cầu của 2 chỉ báo, cho dù có sự gợi ý của giáo viên.

4. Tiêu chí 4: có 4 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kĩ năng trong học tập đến giữa học kì I

Với yêu cầu học sinh biểu hiện được: (1). Nhận biết tranh phong cảnh; (2). Nhận biết hoạt động của con vật (dáng tĩnh, dáng động) của con vật gắn gũi trong sinh hoạt. Thể hiện được bức tranh phong cảnh và sản phẩm vẽ màu/ xé dán giấy/ tạo hình 3D về con vật; (3). Tạo được hình dáng, tư thế khác nhau của con vật; (4). Phối hợp các sản phẩm 2D và 3D thể hiện theo nội dung, đề tài 3D.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh nêu được đặc điểm, vẻ đẹp của tranh phong cảnh và hình dáng hoạt động khác nhau của con vật quen thuộc. Tạo được hình ảnh 2D hoặc 3D theo ý thích thể hiện sự sinh động về chủ đề/đề tài con vật và phong cảnh. Chủ động cùng bạn sắp xếp tạo được bố cục tranh hay hoạt cảnh của nhóm thể hiện nội dung chủ đề/đề tài.

– **Hoàn thành:** là những học sinh nêu được đặc điểm, vẻ đẹp của tranh phong cảnh và hình dáng hoạt động khác nhau của con vật quen thuộc. Tạo được hình ảnh 2D hoặc 3D theo ý thích về chủ đề/đề tài con vật và phong cảnh. Có phối hợp với bạn sắp xếp tạo được bố cục tranh hay hoạt cảnh của nhóm thể hiện nội dung chủ đề/đề tài.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không nêu được đặc điểm, vẻ đẹp của tranh phong cảnh và hình dáng của con vật quen thuộc. Có tạo hình ảnh 2D hoặc 3D nhưng chưa hoàn chỉnh, hình dáng đơn điệu. Không chủ động với bạn sắp xếp tạo bố cục tranh hay hoạt cảnh của nhóm.

5. Tiêu chí 5: có 2 chỉ báo về khả năng hợp tác trong học tập và cảm nhận về sản phẩm.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh tích cực trao đổi và phối hợp với bạn thực hiện nhiệm vụ học tập, cùng bạn nêu được cảm nhận và chia sẻ, mô tả được sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật. Học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập và cảm nhận vẻ đẹp của sản phẩm/tác phẩm. Biết giới thiệu, chia sẻ/mô tả sản phẩm của mình, hoặc của nhóm, của bạn

– **Hoàn thành:** là những học sinh có trao đổi và phối hợp với bạn thực hiện nhiệm vụ học tập, chưa tích cực cùng bạn nêu cảm nhận và chia sẻ/mô tả sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh không trao đổi và phối hợp với bạn thực hiện nhiệm vụ học tập, chưa thể hiện rõ cùng bạn nêu cảm nhận và chia sẻ/mô tả sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật, mặc dù có sự gợi ý của giáo viên.

B. Kết quả đánh giá tổng hợp giữa kì I, theo 14 chỉ báo của 5 tiêu chí

Căn cứ tổng số chỉ báo đã đạt, đánh giá đánh giá chung theo quy ước sau:

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh đạt 14 chỉ báo (100%) HTH và HT của 5 tiêu chí.

* Trong đó có số chỉ báo đạt $\geq 3/4$ ở mức HTT. Không có chỉ báo ở mức CHT.

– **Hoàn thành:** là những học sinh đạt $< 3/4$ và $> 1/4$ ở mức HHT và HT.

(còn 1/4 số chỉ báo CHT).

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh đạt $\geq 1/4$ số chỉ báo ở mức CHT.

LỚP 4, CUỐI HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 18 tiết/các chủ đề/18 bài (18 tuần), tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Đồ vật có dạng hình trụ; Mẫu có hai đồ vật; Tĩnh vật lọ và quả.
- Trang trí đường diềm; Trang trí hình vuông.
- Vẽ tranh đề tài sinh hoạt; chân dung.
- Xem tranh hoạ sĩ.
- Tạo dáng con vật hoặc ô tô bằng vỏ hộp.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

– Quan sát nhận biết đặc điểm và vẽ được vật mẫu: đồ vật có dạng hình trụ; lọ hoa và quả, mẫu có hai đồ vật (hoặc cái ca và quả). Tập phân biệt kích thước, tỉ lệ của vật mẫu. Biết vẽ được hình vật mẫu phù hợp với khổ giấy/vở.

– Cảm nhận vẻ đẹp và ứng dụng của trang trí đường diềm, trang trí hình vuông trong cuộc sống. Trang trí được hình cơ bản và sử dụng đường diềm vào trang trí ứng dụng.

– Nhận biết nội dung, vẽ được hình ảnh thể hiện tranh đề tài sinh hoạt và vẽ được chân dung theo ý thích, biết sắp xếp hình ảnh phù hợp với khuôn khổ giấy/vở thực hành.

– Nhận biết về tác phẩm mỹ thuật và một số chất liệu vẽ tranh của hoạ sĩ.

– Biết và tạo được hình dáng ô tô hoặc con vật từ vật liệu suu tầm/tái sử dụng: Vỏ hộp, giấy, bìa giấy, vỏ lon...

– Biết phối hợp được với bạn thực hiện nhiệm vụ học tập.

– Biết mô tả được sản phẩm, bài vẽ của mình/của nhóm và giới thiệu với bạn.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì I (Lớp 4)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến cuối học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
4.2.1	Biết vẽ/mô phỏng vật mẫu			
4.2.1.1	Nhận biết được đặc điểm của các vật mẫu: đồ vật có dạng hình trụ; mẫu có hai đồ vật; tĩnh vật lọ và quả. Tập phân biệt kích thước, tỉ			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
	lệ, màu sắc của các vật mẫu (hoặc một số đồ vật tương tự)			
4.2.1.2	Vẽ (hoặc xé dán) thể hiện được hình các đồ vật, phù hợp trong khuôn khổ giấy/vở. (hoặc vẽ theo trí nhớ, tưởng tượng)			
4.2.1.3	Vẽ màu tạo được độ đậm, nhạt cho hình vật mẫu theo ý thích (hoặc có thể vẽ đậm nhạt cho quả bằng bút chì đen hay trang trí)			
4.2.2	Biết vẽ, tô màu cho trang trí đường diềm và trang trí hình vuông			
4.2.2.1	Nhận biết được đặc điểm, cách vẽ và ứng dụng của trang trí đường diềm, trang trí hình vuông trong cuộc sống			
4.2.2.2	Vẽ được trang trí đường diềm, hình vuông đơn giản theo ý thích			
4.2.2.3	Biết sử dụng đường diềm (hoặc hình vuông) vào trang trí ứng dụng			
4.2.3	Nhận biết tác phẩm mỹ thuật và một số chất liệu vẽ tranh của họa sĩ			
4.2.3.1	Bước đầu hiểu được nội dung của bức tranh của họa sĩ giới thiệu trong chương trình và hình thức bố cục, hình ảnh và màu sắc			
4.2.3.2	Biết được một số chất liệu vẽ tranh; lụa, khắc gỗ			
4.2.4	Biết vẽ chân dung và thể hiện nội dung đề tài/chủ đề sinh hoạt			
4.2.4.1	Nhận biết được các hoạt động sinh hoạt trong đời sống hàng ngày và đặc điểm của vẽ biểu đạt chân dung (bản thân, người thân)			
4.2.4.2	Biết được cách vẽ biểu đạt chân dung và vẽ tranh đề tài/chủ đề sinh hoạt theo ý thích			
4.2.4.3	Biết tạo được hình ảnh 2D, 3D về chủ đề/đề tài sinh hoạt và biết sắp xếp các hình đơn lẻ tạo bố cục tranh hoặc hoạt cảnh theo ý thích.			
4.2.5	Tạo được hình dáng ô tô hoặc con vật theo ý thích			
4.2.5.1	Biết sử dụng vỏ hộp (hoặc đất nặn, đất sét, vật sưu tầm/tái sử dụng) tạo được hình ô tô (hoặc phương tiện giao thông khác) và con vật theo ý thích			
4.2.5.2	Biết tạo thêm các hình ảnh liên quan đến phương tiện giao thông và con vật theo ý thích như: biển báo giao thông, chú công an, nơi sinh sống...			
4.2.6	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
4.2.6.1	Biết phối hợp cùng bạn thực hiện nội dung, nhiệm vụ học tập			
4.2.6.2	Biết cùng bạn giới thiệu, mô tả hay chia sẻ sản phẩm của mình, hoặc của nhóm, của bạn			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 6 tiêu chí với 15 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 4, GIỮA HỌC KÌ II, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 26 bài/các chủ đề/26 tiết (26 tuần). tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ cái ca và quả.
- Trang trí hình tròn; Tìm hiểu về chữ nét đều.
- Đề tài ngày hội quê em; Đề tài trường em.
- Xem tranh dân gian Việt Nam; Xem tranh thiếu nhi.
- Nặn dáng người.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát, nhận biết đặc điểm và vẽ được vật mẫu: Vẽ cái ca và quả phù hợp với khổ giấy/vở, biết thể hiện được đậm nhạt.
- Bước đầu hiểu biết về tranh dân gian.
- Nhận biết nội dung, đặc điểm, cách vẽ, tạo được hình ảnh thể hiện nội dung đề tài/chủ đề: Ngày hội quê em, trường em. Biết tạo được các hình dáng động, tĩnh khác nhau phù hợp với nội dung đề tài/chủ đề.
- Làm quen và nhận biết được đặc điểm kiểu chữ nét đều, vẽ được màu vào dòng chữ có sẵn.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của trang trí hình tròn và ứng dụng trong cuộc sống. Biết sắp xếp họa tiết và trang trí được hình tròn đơn giản theo ý thích.
- Nhận biết được các bộ phận chính và các động tác của dáng người khi hoạt động. Biết nặn một số dáng người đơn giản, có thêm chi tiết theo ý thích.
- Biết tạo được hình ảnh 2D, 3D thể hiện nội dung bài học/chủ đề theo ý thích.
- Biết phối hợp với bạn thực hiện nội dung, nhiệm vụ học tập.
- Biết mô tả sản phẩm, bài vẽ của mình/của nhóm và giới thiệu với bạn.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì II (Lớp 4)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
4.3.1	Biết vẽ vật mẫu: cái ca và quả			
4.3.1.1	Nhận biết đặc điểm của các vật mẫu, biết phân biệt kích thước, tỉ lệ, màu sắc của cái ca và quả.			
4.3.1.2	Vẽ, hoặc xé dán thể hiện được hình cái ca và quả theo ý thích phù hợp khuôn khổ giấy/vở thực hành, (có thể trang trí thêm chi tiết)			
4.3.1.3	Biết tô màu, tạo được độ đậm, nhạt cho hình vật mẫu (hoặc có thể vẽ đậm nhạt bằng bút chì đen).			
4.3.2	Biết vẽ và vẽ màu trang trí hình tròn. Biết đặc điểm chữ nét đều			
4.3.2.1	Nhận biết được đặc điểm, cách vẽ và ứng dụng của trang trí hình tròn trong cuộc sống. Biết sắp xếp hoạ tiết vào trang trí hình tròn và vẽ màu theo ý thích			
4.3.2.2	Biết được kiểu chữ nét đều và tô màu được màu vào dòng chữ có sẵn			
4.3.2.3	Trang trí được hình tròn hay dòng chữ nét đều bằng các hình thức khác nhau: Vẽ, cắt dán, xếp, gắn/đính...			
4.3.3	Cảm nhận về đẹp của tranh dân gian Việt Nam và tranh thiếu nhi			
4.3.3.1	Bước đầu biết về nguồn gốc và đặc điểm của tranh dân gian			
4.3.3.2	Nhận biết được vẻ đẹp của tranh dân gian và tranh thiếu nhi giới thiệu trong chương trình.			
4.3.3.3	Tập mô phỏng tranh dân gian hoặc tranh thiếu nhi theo ý thích			
4.3.4	Biết vẽ/tạo hình ảnh, dáng người thể hiện đề tài/chủ đề theo ý thích			
4.3.4.1	Nhận biết được nội dung thể hiện về đề tài/chủ đề: <i>Ngày hội quê em, Trường em</i>			
4.3.4.2	Biết vẽ, tạo được hình 2D, sản phẩm 3D có hình dáng tư thế tĩnh, động khác nhau			
4.3.4.3	Biết sắp xếp, liên kết được các hình ảnh đơn lẻ tạo bố cục tranh hoặc hoạt cảnh thể hiện nội dung đề tài/chủ đề: <i>Ngày hội quê em, Trường em</i> theo ý thích...			
4.3.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
4.3.5.1	Biết phối hợp cùng bạn thực hiện nội dung, nhiệm vụ học tập			
4.3.5.2	Biết cùng bạn giới thiệu, mô tả hay chia sẻ sản phẩm của mình, hoặc của nhóm, của bạn thông qua cách biểu đạt theo ý thích			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- **HTT:** $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- **HT:** $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- **CHT:** $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 14 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 4, CUỐI HỌC KÌ II, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 34 tiết/các chủ đề/34 bài, (34 tuần). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ cây; mẫu có dạng hình trụ và hình cầu.
- Tạo dáng và trang trí chậu cảnh; vẽ trang trí lọ hoa.
- Đề tài *Vui chơi trong ngày hè*; *An toàn giao thông*; Đề tài tự chọn.

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát, nhận biết hình dáng, màu sắc và biết cách và vẽ (hoặc xé/cắt dán) được một vài cây quen thuộc.
- Quan sát, nhận biết được đặc điểm, biết cách và vẽ được mẫu có dạng hình trụ và hình cầu.
- Nhận biết vẻ đẹp của một số đồ vật quen thuộc: chậu cảnh, lọ hoa. Biết và tạo dáng, trang trí được chậu cảnh và lọ hoa.
- Nhận biết nội dung, đặc điểm, cách vẽ/tạo hình ảnh thể hiện được bức tranh nội dung đề tài/chủ đề: *Vui chơi trong ngày hè*; *An toàn giao thông*, vẽ tự do.
- Biết tạo được các hình dáng động, tĩnh và có đậm nhạt khác nhau phù hợp với nội dung đề tài/chủ đề. (Hoặc tạo hoạt cảnh cho đề tài/chủ đề bằng xé/cắt dán, ghép, dính, uốn tạo dáng,...).
- Biết nặn, tạo dáng được hình ảnh theo ý thích (hoặc tạo hình từ các vật suu tầm/tái sử dụng).
- Biết phối hợp với bạn thực hiện nội dung, nhiệm vụ học tập.
- Biết cách mô tả sản phẩm, bài vẽ của mình/của nhóm và giới thiệu với bạn.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì II (Lớp 4)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến cuối học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
4.4.1	Biết vẽ/thể hiện vật mẫu (hoặc tương tự)			
4.4.1.1	Nhận biết được đặc điểm, hình dáng của một số cây quen thuộc. Biết vẽ (hoặc xé/cắt dán, xếp...) tạo hình được cây quen thuộc			
4.4.1.2	Biết và tập phân biệt được đặc điểm, hình dáng, cấu trúc, đậm nhạt của vật mẫu: hình trụ và hình cầu (hoặc đồ vật tương tự).			
4.4.1.3	Vẽ, tô màu (hoặc vẽ đậm, nhạt bằng bút chì đen) thể hiện được hình vật mẫu: hình trụ và hình cầu, sắp xếp phù hợp trong khuôn khổ giấy/vở (hoặc xé/cắt dán và có thể trang trí thêm chi tiết)			
4.4.2	Biết tạo dáng, trang trí chậu cảnh			
4.4.2.1	Nhận biết được đặc điểm hình dáng, vẻ đẹp và ứng dụng của chậu cảnh trong cuộc sống			
4.4.2.2	Biết cách tạo dáng, trang trí được chậu cảnh theo ý thích (hoặc có thể cắt dán hay sử dụng các vật liệu sưu tầm để tạo dáng, trang trí)			
4.4.3	Biết trang trí lọ hoa và tập nặn theo ý thích			
4.4.3.1	Nhận biết được vẻ đẹp về hình dáng và tác dụng của lọ hoa trong cuộc sống			
4.4.3.2	Biết cách vẽ và trang trí được lọ hoa theo ý thích (hoặc có thể cắt dán, tạo hình từ vật sưu tầm và trang trí)			
4.4.3.3	Biết và tạo hình được hình ảnh theo ý thích về: đồ vật, sự vật, con người, con vật... bằng đất nặn/đất sét hay các vật liệu sưu tầm khác.			
4.4.4	Biết vẽ/tạo hình ảnh thể hiện chủ đề/đề tài			
4.4.4.1	Nhận biết được nội dung thể hiện: đề tài <i>Vui chơi trong ngày hè</i> , <i>An toàn giao thông</i> và đề tài tự do			
4.4.4.2	Biết cách vẽ, tạo hình 2D hoặc 3D thể hiện được về nội dung đề tài/chủ đề: <i>Vui chơi trong ngày hè</i> , <i>An toàn giao thông</i> và đề tài tự do			
4.4.4.3	Biết tạo các hình dáng động, tĩnh thể hiện các hoạt động khác nhau của hình dáng người và các chi tiết sinh động khác về đề tài/chủ đề.			
4.4.4.4	Biết vẽ, tô màu (hoặc có thể xé/cắt dán, ghép, dính, nặn, uốn tạo dáng, tạo hình con rối...) thể hiện được sản phẩm có nội dung hoạt động thường ngày (vui chơi, an toàn giao thông...) theo ý thích.			
4.4.4.5	Biết cùng bạn sắp xếp các hình đơn lẻ tạo bố cục hay hoạt cảnh theo ý thích			
4.4.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			
4.4.5.1	Biết phối hợp cùng bạn thực hiện nội dung, nhiệm vụ học tập			
4.4.5.2	Biết cảm nhận sản phẩm tạo hình và cùng bạn giới thiệu, mô tả về sản phẩm của mình (hoặc của nhóm, của bạn) bằng cách biểu đạt theo ý thích.			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 15 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 5

LỚP 5, GIỮA HỌC KÌ I, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 9 bài/các chủ đề/9 tuần (9 tiết). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Vẽ khối hộp và khối cầu; vẽ mẫu có dạng hình trụ và hình cầu.
- Màu sắc trong trang trí; Vẽ hoạ tiết trang trí đối xứng qua trục.
- Đề tài an toàn giao thông; Đề tài trường em.
- Xem tranh Thiếu nữ bên hoa huệ; Giới thiệu điêu khắc cổ Việt Nam
- Nặn con vật quen thuộc.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát, nhận biết và bước đầu so sánh đặc điểm hình dáng, cấu trúc, đậm nhạt, sáng tối của các vật mẫu: Khối hộp và khối cầu, mẫu có hình trụ và hình cầu.
- Biết cách vẽ và vẽ được mẫu: khối hộp và khối cầu, mẫu có dạng hình trụ và hình cầu phù hợp với khuôn khổ giấy/vở.
- Nhận biết vẻ đẹp của màu sắc trong trang trí, biết pha trộn màu từ các màu sẵn có trong hộp và sử dụng được vào các bài thực hành vẽ màu.
- Nhận biết cách vẽ đối xứng qua trục và vẽ được hoạ tiết đơn giản đối xứng qua trục
- Biết chọn nội dung và sắp xếp hình ảnh chính, phụ theo ý thích, thể hiện chủ đề/đề tài: Trường em; An toàn giao thông. (Hoặc tạo hoạt cảnh cho đề tài/chủ đề bằng xé/cắt dán, ghép, dính, uốn tạo dáng,...).
- Biết, nặn tạo dáng được con vật có thêm chi tiết sinh động, hấp dẫn (hoặc tạo hình từ các vật sưu tầm/tái sử dụng)

– Cảm nhận vẻ đẹp của tranh *Thiếu nữ bên hoa huệ* của họa sĩ Tô Ngọc Vân và bước đầu làm quen với nghệ thuật điêu khắc cổ Việt Nam.

– Biết phối hợp với bạn thực hiện và thống nhất nhiệm vụ học tập.

– Biết cách giới thiệu (hay biểu đạt, mô phỏng) sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì I (Lớp 5)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
5.1.1	Biết vẽ theo vật mẫu: khối hộp và khối cầu; mẫu có dạng hình trụ và hình cầu (hoặc vật mẫu tương tự)			
5.1.1.1	Nhận biết vẻ đẹp, đặc điểm hình dáng, đậm nhạt, sáng tối của vật mẫu			
5.1.1.2	Biết cách vẽ và vẽ được hình vật mẫu phù hợp với khuôn khổ giấy/vở (hoặc xé/cắt dán, tạo hình từ vật sưu tầm/tái sử dụng và trang trí theo ý thích)			
5.1.1.3	Biết vẽ các độ đậm nhạt/sáng tối cơ bản của vật mẫu (hoặc tô màu đậm, nhạt và trang trí theo ý thích)			
5.1.2	Nhận biết vẻ đẹp của màu sắc và trang trí đối xứng qua trục trong trang trí			
5.1.2.1	Biết và pha trộn được màu theo ý thích từ các màu có sẵn trong hộp màu. Phân biệt được màu nóng, màu lạnh và hòa sắc			
5.1.2.2	Nhận biết và biết vẽ/cắt, dán được hình hoạ tiết trang trí đối xứng qua trục theo ý thích			
5.1.3	Biết vẽ/tạo hình ảnh thể hiện chủ đề/đề tài: Trường em và An toàn giao thông.			
5.1.3.1	Biết lựa chọn nội dung phù hợp đề tài/chủ đề <i>An toàn giao thông và Trường em</i>			
5.1.3.2	Biết cách vẽ tranh hoặc tạo được hình ảnh 2D, 3D có động, tĩnh khác nhau và các chi tiết sinh động biểu đạt nội dung chủ đề/đề tài			
5.1.4	Biết cảm thụ vẻ đẹp của tác phẩm mỹ thuật tiêu biểu			
5.1.4.1	Bước đầu nhận biết vẻ đẹp của tác phẩm <i>Thiếu nữ bên hoa huệ</i> và sơ lược về họa sĩ Tô Ngọc Vân			
5.1.4.2	Bước đầu nhận biết vẻ đẹp của điêu khắc cổ Việt Nam và vận dụng được trong bài tập trang trí đơn giản.			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
5.1.4.3	Tập sang tạo theo ý thích dựa theo tác phẩm <i>Thiếu nữ bên hoa huệ</i> và hình ảnh điêu khắc cổ Việt Nam			
5.1.4.4	Biết cùng bạn sắp xếp được các hình đơn lẻ tạo bố cục hoặc hoạt cảnh theo ý thích			
5.1.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			
5.1.5.1	Biết phối hợp cùng bạn thực hiện nội dung, nhiệm vụ học tập			
5.1.5.2	Biết cảm nhận sản phẩm tạo hình/tác phẩm mỹ thuật và cùng bạn giới thiệu, mô tả về sản phẩm của mình (hoặc của nhóm, của bạn) thông qua sử dụng cách biểu đạt theo ý thích.			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 13 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

VÍ DỤ MINH HOẠ (Giữa học kì I, Lớp 5)

- Kết quả học tập của mỗi học sinh sau khi học đến giữa kì I, được đánh giá lượng hoá, dựa trên: *5 tiêu chí và 13 chỉ báo* theo các nội dung trong Bảng tham chiếu.

- Giáo viên dựa vào biểu hiện của học sinh theo nội dung từng *Chỉ báo* của các *Tiêu chí* để đánh giá theo các mức: *Hoàn thành tốt* (HTT); *Hoàn thành* (HT); *Chưa hoàn thành* (CHT).

A. Đánh giá theo từng chỉ báo của tiêu chí

1. Tiêu chí 1: có 3 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kỹ năng trong học tập đến giữa học kì I:

- *Hoàn thành tốt:* là những học sinh nhận biết được và biết thể hiện đặc điểm hình dáng, đậm nhạt, sáng tối của vật mẫu (hoặc mẫu tương tự) bằng bút chì đen (hoặc bằng màu, trang trí theo ý thích) và hình vẽ phù hợp với khuôn khổ cho trước (hoặc tạo được hình vật mẫu 2D hay 3D có hình dáng tương tự theo ý thích)

- *Hoàn thành:* là những học sinh chưa thể hiện được đậm nhạt/sáng tối (bằng bút chì đen hoặc bằng màu). Hoặc tạo được hình 2D hay 3D nhưng chưa thật sát với hình dáng vật mẫu (mẫu tương tự)

- *Chưa hoàn thành:* là những học sinh vẽ hình chưa cân đối trong khuôn khổ và chưa biết vẽ đậm nhạt/sáng tối bằng chì/màu. Hoặc chưa tạo được hình vật mẫu 2D hay 3D (mẫu tương tự)

2. Tiêu chí 2: có 2 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kĩ năng trong học tập đến giữa học kì I

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh pha trộn được màu theo ý thích từ các màu có sẵn trong hộp màu và phân biệt được màu nóng, màu lạnh, hòa sắc màu. Biết vẽ/cắt dán được hình hoạ tiết đối xứng qua trục theo ý thích.

– **Hoàn thành:** là những học sinh chưa nhận biết được hòa sắc màu và vẽ/cắt dán được hình hoạ tiết nhưng chưa hoàn toàn đối xứng qua trục

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh chưa nhận biết được màu nóng, lạnh, hòa sắc màu và chưa vẽ/cắt dán hình hoạ tiết đối xứng qua trục. Biết lựa chọn nội dung phù hợp đề tài/chủ đề *An toàn giao thông và Trường em* Biết cách vẽ tranh hoặc tạo được hình ảnh 2D, 3D có động, tĩnh khác nhau và các chi tiết sinh động biểu đạt nội dung chủ đề/đề tài

3. Tiêu chí 3: có 3 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kĩ năng trong học tập đến giữa học kì I

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh nhận biết được nội dung và vẽ được tranh hay tạo được hình ảnh 2D, 3D phù hợp với chủ đề/đề *An toàn giao thông và Trường em*. Hình ảnh thể hiện sinh động và phối hợp với bạn sắp xếp hình ảnh đơn lẻ tạo sản phẩm chung của nhóm theo ý thích.

– **Hoàn thành:** là những học sinh nhận biết được nội dung và vẽ được tranh hay tạo được hình ảnh 2D, 3D có phù hợp với chủ đề/đề *An toàn giao thông và Trường em*. Hình ảnh chưa sinh động và chưa chủ động cùng bạn sắp xếp hình ảnh đơn lẻ tạo sản phẩm của nhóm.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh vẽ được tranh hay tạo được hình ảnh 2D, 3D không phù hợp với chủ đề/đề *An toàn giao thông và Trường em*. Chưa phối hợp với bạn trong thực hiện nhiệm vụ của nhóm

4. Tiêu chí 4: có 3 chỉ báo, biểu hiện nhận thức và kĩ năng trong học tập đến giữa học kì I

Bước đầu nhận biết vẻ đẹp của tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ* và sơ lược về hoạ sĩ Tô Ngọc Vân Bước đầu nhận biết vẻ đẹp của điêu khắc cổ Việt Nam và vận dụng được trong bài tập trang trí đơn giản. Tập sáng tạo theo ý thích dựa theo tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ* và hình ảnh điêu khắc cổ Việt Nam

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh mô tả được tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ* và nêu được vài nét về sĩ Tô Ngọc Vân. Nêu được vẻ đẹp của điêu khắc cổ Việt Nam và vận dụng được vào bài tập trang trí đơn giản theo ý thích. Tập sáng tạo được theo ý thích từ vận dụng hình ảnh của điêu khắc cổ Việt Nam hoặc tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ*.

– **Hoàn thành:** là những học sinh mô tả được tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ* và nêu được vài nét về sĩ Tô Ngọc Vân. Nêu được vẻ đẹp của điêu khắc cổ Việt Nam nhưng chưa biết vận dụng được vào bài tập trang trí đơn giản. Bước đầu có thể hiện tập sáng tạo từ vận dụng hình ảnh của điêu khắc cổ Việt Nam hoặc tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ*.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh chưa mô tả được tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ* và chưa nêu được vài nét về sĩ Tô Ngọc Vân. Chưa nêu được vẻ đẹp của điêu khắc cổ Việt Nam và bước đầu có thể hiện vận dụng vào bài tập trang trí đơn giản từ . Chưa sáng tạo được theo ý thích từ vận dụng hình ảnh của điêu khắc cổ VN hoặc tác phẩm *Thiếu nữ bên hoa huệ*.

5. Tiêu chí 5: có 2 chỉ báo về khả năng hợp tác trong học tập và cảm nhận về sản phẩm/tác phẩm.

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh tích cực phối hợp với bạn về nội dung học tập, cùng bạn mô tả, giới thiệu sản phẩm/tác phẩm (hoặc tự giới thiệu được sản phẩm của mình/của bạn hay tác phẩm mỹ thuật) thông qua sử dụng cách biểu đạt theo ý thích

– **Hoàn thành:** là những học sinh tự giới thiệu được sản phẩm của mình/của bạn hay tác phẩm mỹ thuật, nhưng chưa chủ động phối hợp với bạn thực hiện nhiệm vụ của nhóm. Những học sinh đã cùng bạn trao đổi trong học tập, nhưng chưa mạnh dạn có ý kiến hoặc chỉ nói khi giáo viên gợi ý.

– **Chưa hoàn thành:** là những học sinh chưa biết tự giới thiệu được sản phẩm của mình/của bạn hay tác phẩm mỹ thuật, chưa tích cực cùng bạn thực hiện nhiệm vụ của nhóm mặc dù có nhắc nhở động viên của giáo viên.

B. Kết quả đánh giá tổng hợp giữa kì I, theo 13 chỉ báo của 5 tiêu chí

Căn cứ tổng số chỉ báo đã đạt, đánh giá chung theo quy ước sau:

– **Hoàn thành tốt:** là những học sinh đạt **13 chỉ báo (100%) HTH và HT** của 5 tiêu chí.

* Trong đó có số chỉ báo đạt $\geq 3/4$ ở mức **HTT**. **Không có chỉ báo ở mức CHT.**

– **Hoàn thành:** là những học sinh đạt $< 3/4$ và $> 1/4$ ở mức **HHT và HT**.

(còn $1/4$ số chỉ báo CHT).

– **Chưa Hoàn thành:** là những học sinh đạt $\geq 1/4$ số chỉ báo ở mức **CHT**.

LỚP 5, CUỐI HỌC KÌ I, MÔN MỸ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 18 bài/các chủ đề/18 tuần (18 tiết). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

– Mẫu có hai vật mẫu.

– Trang trí đối xứng qua trục; trang trí đường diềm ở đồ vật; trang trí hình chữ nhật.

– Đề tài quân đội; Đề tài ngày Nhà giáo Việt Nam.

– Xem tranh *Du kích tập bắn*.

– Tập nặn tạo dáng: dáng người.

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

– Quan sát, nhận biết và bước đầu cảm thụ vẻ đẹp của vật mẫu: Lọ hoa và quả (mẫu có hai vật mẫu).

– Biết cách vẽ và vẽ được mẫu có hai vật mẫu: Lọ hoa và quả phù hợp với khuôn khổ giấy/vở thực hành, biết mô tả đậm nhạt, sáng tối của vật mẫu.

– Biết được vẻ đẹp của trang trí đối xứng, biết cách đơn giản hoa lá và vận dụng được vẽ trang trí đối xứng qua trục.

– Nhận biết được vẻ đẹp của trang trí đường diềm ở đồ vật và đặc điểm trang trí hình chữ nhật đơn giản.

– Biết chọn nội dung, lựa chọn hình ảnh chính, phụ theo ý thích thể hiện chủ đề/đề tài: *Quân đội; Ngày nhà giáo Việt Nam* (hoặc vẽ, cắt/xé dán, ghép, đính, uốn tạo dáng,... tạo hoạt cảnh cho đề tài/chủ đề).

– Biết nặn tạo hình dáng người thể hiện được động tác hoạt động cụ thể theo ý thích (hoặc tạo hình từ các vật sưu tầm/tái sử dụng).

– Cảm nhận vẻ đẹp của tranh *Du kích tập bắn* của họa sĩ Nguyễn Đỗ Cung.

– Biết phối hợp với bạn thực hiện và thống nhất nhiệm vụ học tập.

– Biết cách giới thiệu (hay biểu đạt, mô phỏng) sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì I (Lớp 5)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến cuối học kì I, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
5.2.1	Biết vẽ/mô phỏng mẫu có hai vật mẫu: Lọ hoa và quả (hoặc mẫu có hình dáng tương tự)			
5.2.1.1	Nhận biết được vẻ đẹp, đặc điểm hình dáng, đậm nhạt, sáng tối của vật mẫu			
5.2.1.2	Biết và vẽ được hình vật mẫu phù hợp với khuôn khổ giấy/vở (hoặc xé/cắt dán, tạo hình từ vật sưu tầm/tái sử dụng và trang trí theo ý thích)			
5.2.1.3	Biết vẽ tạo được các độ đậm nhạt cơ bản của vật mẫu (hoặc tô màu đậm, nhạt và trang trí theo ý thích)			
5.2.2	Biết vẽ đẹp của trang trí đối xứng qua trục, trang trí đường diềm cho đồ vật và trang trí hình chữ nhật			
5.2.2.1	Biết trang trí đối xứng qua trục; vẽ được hình đối xứng và trang trí hình vuông hoặc hình tròn theo ý thích			
5.2.2.2	Biết vận dụng trang trí đối xứng để trang trí đồ vật yêu thích: đường diềm hoặc các đồ vật khác			
5.2.3	Biết vẽ/tạo hình thể hiện chủ đề/ đề tài: <i>Quân đội; Ngày nhà giáo Việt Nam</i> và nặn dáng người			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
5.2.3.1	Lựa chọn được nội dung, hình ảnh phù hợp với chủ đề/đề tài: <i>Quân đội và Ngày nhà giáo Việt Nam</i>			
5.2.3.2	Vẽ được tranh hoặc tạo được hình ảnh 2D, 3D có hình dáng và thể hiện sự sinh động khác nhau phù hợp với ý tưởng của chủ đề/đề tài.			
5.2.3.3	Biết trang trí thêm theo ý thích thể hiện được sản phẩm theo ý thích; thiệp chúc mừng, con rối...			
5.2.3.4	Biết cùng bạn sắp xếp các hình 3D đơn lẻ tạo hoạt cảnh theo ý thích			
5.2.4	Biết cảm thụ vẻ đẹp của tác phẩm mỹ thuật tiêu biểu			
5.2.4.1	Bước đầu biết được vẻ đẹp của tác phẩm <i>Du kích tập bắn</i> và vài nét sơ lược về họa sĩ Nguyễn Đỗ Cung			
5.2.4.2	Tập sang tạo theo ý thích dựa vào tác phẩm <i>Du kích tập bắn</i> (hoặc sử dụng cách biểu đạt khác cho tác phẩm: kể chuyện, đóng tiểu phẩm...)			
5.2.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			
5.2.5.1	Biết phối hợp cùng bạn thực hiện nhiệm vụ học tập			
5.2.5.2	Biết cảm nhận sản phẩm tạo hình/tác phẩm mỹ thuật và cùng bạn giới thiệu, mô tả về sản phẩm của mình (hoặc của nhóm, của bạn) thông qua lựa chọn cách biểu đạt theo ý thích.			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 13 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 5, GIỮA HỌC KÌ II, MÔN MỸ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 26 bài/các chủ đề/26 tuần (26 tiết). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh; Thường thức mỹ thuật và Tập nặn tạo dáng với các nội dung cơ bản sau:

- Mẫu có hai hoặc ba vật mẫu.
- Tìm hiểu và tập kẻ chữ in hoa nét thanh nét đều.
- Đề tài tự chọn; Đề tài ngày tết, lễ hội và mùa xuân.
- Xem tranh: Bác Hồ đi công tác.
- Tập nặn tạo dáng: Đề tài tự chọn.

* Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu, ở phần C.

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát, nhận biết và biết cảm thụ vẻ đẹp của vật mẫu có hai hoặc ba vật mẫu
- Biết cách vẽ và vẽ được mẫu có hai hoặc ba vật mẫu phù hợp, cân đối với khuôn khổ giấy/vở thực hành, biết mô tả đậm nhạt, sáng tối của vật mẫu.
- Nhận biết vẻ đẹp, đặc điểm của chữ nét thanh nét đậm.
- Biết cách kẻ và tập kẻ dòng chữ, tô màu theo ý thích
- Biết chọn nội dung, lựa chọn hình ảnh chính, phụ theo ý thích và sắp xếp thể hiện: Đề tài tự chọn; đề tài Ngày tết, Lễ hội và Mùa xuân (hoặc vẽ, cắt/xé dán, ghép, dính, uốn tạo dáng,... tạo hoạt cảnh cho đề tài/chủ đề).
- Biết nặn tạo hình ảnh sự vật, cảnh vật hoặc dáng người, theo nội dung chủ đề hay tự chọn (hoặc tạo hình từ các vật sưu tầm/tái sử dụng).
- Cảm nhận vẻ đẹp của tranh: *Bác Hồ đi công tác* của họa sĩ Nguyễn Thụy.
- Biết phối hợp với bạn thực hiện và thống nhất nhiệm vụ học tập.
- Biết lựa chọn cách giới thiệu (hay biểu đạt, mô phỏng) sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật.

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì II (Lớp 5)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mỹ thuật, đến giữa học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

- 1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).
- 3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
5.3.1	Biết vẽ theo mẫu có hai hoặc ba vật mẫu (hoặc mẫu tương tự)			
5.3.1.1	Nhận biết vẻ đẹp và sự khác nhau về đặc điểm, hình dáng, đậm nhạt, màu sắc của các vật mẫu (hoặc theo trí nhớ, tưởng tượng)			
5.3.1.2	Biết cách vẽ và vẽ được hình vật mẫu (hoặc vật mẫu tưởng tượng)			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
	phù hợp với khuôn khổ giấy/vở (hoặc xé/cắt dán và trang trí theo ý thích)			
5.3.1.3	Biết và vẽ được các độ đậm nhạt cơ bản của vật mẫu bằng chì đen và màu sắc, bước đầu biết thể hiện sự tương quan đậm nhạt của vật mẫu			
5.3.2	Nhận biết vẻ đẹp của chữ nét thanh, nét đậm và ứng dụng trong cuộc sống			
5.3.2.1	Nhận biết đặc điểm của chữ nét thanh, nét đậm			
5.3.2.2	Biết cách kẻ chữ và tập kẻ được dòng chữ nét thanh nét đậm đơn giản (có thể ứng dụng kiểu chữ vào bài tập trang trí)			
5.3.2.3	Biết tô màu đậm nhạt cho dòng chữ và nền xung quanh			
5.3.3	Biết vẽ/tạo hình thể hiện chủ đề/đề tài: Ngày tết, Lễ hội và Mùa xuân và vẽ, nặn đề tài tự chọn			
5.3.3.1	Lựa chọn nội dung, hình ảnh, hình dáng theo ý thích và sắp xếp thể hiện được hình ảnh chính, phụ phù hợp với ý tưởng của đề tài/chủ đề			
5.3.3.2	Biết cách vẽ, tô màu (hoặc nặn) được sản phẩm/hoạt cảnh phù hợp với ý tưởng đề tài (hoặc có thể xé/cắt dán, ghép, dính tạo hình biểu đạt con rối...)			
5.3.3.3	Biết tạo được sự sinh động, đa dạng, hấp dẫn cho các hình ảnh, hình dáng của đề tài/chủ đề.			
5.3.3.4	Cùng bạn sắp xếp được các hình 3D đơn lẻ tạo hoạt cảnh theo ý thích			
5.3.4	Biết cảm thụ vẻ đẹp của tác phẩm mỹ thuật tiêu biểu			
5.3.4.1	Bước đầu biết vẻ đẹp của tác phẩm <i>Bác Hồ đi công tác</i> và vài nét sơ lược về họa sĩ Nguyễn Thụ			
5.3.4.2	Tập sang tạo theo ý thích dựa theo tác phẩm <i>Bác Hồ đi công tác</i> (có thể xé, dán, nặn hoặc sử dụng cách biểu đạt khác cho tác phẩm: kể chuyện, đóng tiểu phẩm...)			
5.3.5	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật			
5.3.5.1	Biết phối hợp cùng bạn thực hiện nhiệm vụ học tập			
5.3.5.2	Biết cảm nhận sản phẩm tạo hình/tác phẩm mỹ thuật và cùng bạn giới thiệu, mô tả về sản phẩm của mình (hoặc của nhóm, của bạn) thông qua hình thức biểu đạt theo ý thích.			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 5 tiêu chí với 14 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			

LỚP 5, CUỐI HỌC KÌ II, MÔN MĨ THUẬT

A. Nội dung chương trình

Học sinh đã học được 34 bài/các chủ đề/34 tuần (34 tiết). Tại thời điểm đánh giá này, nội dung học tập thuộc lĩnh vực (phân môn) mỹ thuật: Vẽ theo mẫu; Vẽ trang trí; Vẽ tranh với các nội dung cơ bản sau:

- Mẫu có hai hoặc ba vật mẫu; Vẽ tĩnh vật.
- Trang trí đầu báo tường; Trang trí cổng hoặc lều trại.
- Đề tài Ngày hội; Ước mơ; Môi trường và đề tài tự chọn.

** Đối với địa phương có tổ chức dạy học theo Chủ đề và vận dụng phương pháp/hình thức tổ chức dạy học tiên tiến cần linh hoạt đánh giá theo các tiêu chí, chỉ báo của Bảng tham chiếu ở phần C.*

B. Chuẩn kiến thức, kĩ năng

- Quan sát, nhận biết và cảm thụ vẻ đẹp của tĩnh vật, của mẫu có hai hoặc ba vật
- Biết cách vẽ và vẽ được tranh tĩnh vật cân đối với khuôn khổ giấy/vở thực hành, biết mô tả sự tương quan của đậm nhạt, sáng tối giữa các vật mẫu bằng màu.
- Nhận biết vẻ đẹp, đặc điểm, nội dung của trang trí đầu báo tường và trang trí cổng hoặc lều trại.
- Trang trí được đầu báo tường và cổng trại, lều trại
- Chọn được hình ảnh chính, phụ và sắp xếp phù hợp với ý tưởng nội dung, thể hiện được tranh đề tài theo ý thích (hoặc vẽ, cắt/xé dán, ghép, đính, uốn tạo dáng,... tạo hình biểu diễn rối và tạo hoạt cảnh cho đề tài/chủ đề).
- Biết phối hợp với bạn thực hiện và thống nhất nhiệm vụ học tập.
- Chủ động lựa chọn cách giới thiệu (hay biểu đạt, mô phỏng) phù hợp với nội dung thể hiện của sản phẩm/tác phẩm mỹ thuật

C. Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá cuối học kì II (Lớp 5)

Theo dõi qua đánh giá thường xuyên các biểu hiện hành vi của học sinh, dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng về môn Mĩ thuật, đến cuối học kì II, giáo viên lượng hoá thành ba mức:

1 = Chưa hoàn thành (CHT): học sinh chưa thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

2 = Hoàn thành (HT): học sinh cơ bản thực hiện được yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

3 = Hoàn thành tốt (HTT): học sinh thực hiện thành thạo yêu cầu này (chỉ báo hành vi).

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
5.4.1	Biết vẽ theo mẫu có hai hoặc ba vật mẫu (hoặc mẫu tương tự)			
5.4.1.1	Biết được vẻ đẹp và sự khác nhau về đặc điểm, hình dáng, đậm nhạt, sáng tối giữa các vật mẫu (hoặc theo trí nhớ, tưởng tượng).			
5.4.1.2	Biết cách vẽ và vẽ được hình vật mẫu (hoặc vật mẫu tưởng tượng) phù hợp với khuôn khổ giấy/vở (hoặc xé/cắt dán)			
5.4.1.3	Bước đầu thể hiện được tương quan đậm nhạt giữa các vật mẫu bằng chì đen và màu sắc; tập thể hiện theo hòa sắc yêu thích.			
5.4.2	Biết trang trí đầu báo tường, trang trí cổng hoặc lều trại và ứng dụng trong cuộc sống			
5.4.2.1	Nhận biết đặc điểm, nội dung và cách trang trí đầu báo tường. Biết cách trang trí và trang trí được đầu báo tường theo ý thích.			
5.4.2.2	Nhận biết đặc điểm, cách trang trí lều trại hoặc cổng trại. Trang trí được cổng trại hoặc lều trại theo ý thích (có thể vẽ hoặc tạo hình từ các vật tìm được/vật tái sử dụng)			
5.4.3	Biết vẽ/tạo hình thể hiện chủ đề/đề tài: Ngày hội; Ước mơ; môi trường và tự chọn theo ý thích			
5.4.3.1	Biết lựa chọn nội dung, hình ảnh, hình dáng... theo ý thích và biết sắp xếp thể hiện hình ảnh chính, phụ phù hợp với ý tưởng của đề tài/chủ đề			
5.4.3.2	Biết cách vẽ, tô màu thể hiện đậm nhạt và phù hợp với nội dung đã chọn của chủ đề/đề tài. (hoặc có thể xé/cắt dán, ghép, uốn tạo hình dáng, tạo hình biểu đạt con rối, tạo mô hình/hoạt cảnh.... theo ý thích)			
5.4.3.3	Biết tạo sự sinh động, đa dạng, hấp dẫn, ấn tượng cho nội dung đề tài/chủ đề.			
5.4.3.4	Biết cùng bạn sắp xếp các hình 3D đơn lẻ tạo hoạt cảnh theo ý thích			
5.4.4	Biết hợp tác, chia sẻ và cảm nhận sản phẩm			

Mã tham chiếu	Tiêu chí và chỉ báo hành vi (biểu hiện cụ thể)	Mức độ		
		CHT (1)	HT (2)	HTT (3)
5.4.4.1	Biết phối hợp cùng bạn thực hiện nhiệm vụ học tập			
5.4.4.2	Biết thể hiện cảm nhận sản phẩm tạo hình/tác phẩm mỹ thuật và cùng bạn giới thiệu, mô tả về sản phẩm của mình (hoặc của nhóm, của bạn) thông qua lựa chọn cách biểu đạt phù hợp và theo ý thích.			

Lượng hoá kết quả đánh giá thường xuyên dựa trên tiêu chí thể hiện qua các chỉ báo ở Bảng tham chiếu chuẩn đánh giá giữa học kì, theo quy ước sau:

- HTT: $\geq 3/4$ số chỉ báo đạt mức 3, không có chỉ báo nào ở mức 1 (CHT).
- HT: $< 3/4$ và $> 1/4$, chỉ báo đạt mức 2 (HT) hoặc 3 (HTT).
- CHT: $\geq 1/4$ số chỉ báo chỉ đạt mức 1 (CHT).

D. Kết quả đánh giá (lượng hoá dựa trên 4 tiêu chí với 11 chỉ báo)

Xếp mức	CHT	HT	HTT
Số chỉ báo			
Đạt mức			